

HỘI THÁNH TIN LÀNH VIỆT NAM HOA KỲ
The Christian and Missionary Alliance
Vietnamese District



DỰ THẢO NỘI QUY
GIÁO HẠT VIỆT NAM HOA KỲ
(2026)

Văn Phòng Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ

Mục Lục

LỜI TỰA.....	1
Mục I: XÁC QUYẾT NIỀM TIN.....	1
Điều 1: Đức Chúa Trời.....	1
Điều 2: Đức Chúa Jêsus Christ.....	1
Điều 3: Đức Thánh Linh.....	2
Điều 4: Kinh Thánh.....	2
Điều 5: Con Người và Tội Lỗi.....	2
Điều 6: Sự Cứu Rỗi.....	2
Điều 7: Sự Nền Thánh.....	2
Điều 8: Sự Chữa Lành.....	3
Điều 9: Hội Thánh.....	3
Điều 10: Sự Sống Lại.....	3
Điều 11: Sự Tái Lâm.....	3
Mục II: HIẾN CHƯƠNG VÀ NỘI QUY GIÁO HẠT VIỆT NAM HOA KỲ.....	3
Tiểu Mục II.A: HIẾN CHƯƠNG THỐNG NHẤT CHO TẤT CẢ CÁC GIÁO HẠT.....	4
Điều 1: DANH XƯNG.....	4
Điều 2: TỔ CHỨC VÀ QUẢN TRỊ.....	4
Khoản 1: Hội Đồng Giáo Hạt.....	4
Khoản 2: Ban Chấp Hành Giáo Hạt.....	6
Khoản 3: Các Chức Viên.....	7
Khoản 4: Bầu Cử.....	7
Khoản 5: Ủy Ban Thẩm Định Tấn Phong (Credentialing Council).....	8
Khoản 6: Các Mục Vụ Môn Đồ Hóa.....	9
Khoản 7: Hội Thánh Sống Mạnh và Nhân Bội Hội Thánh.....	9
Khoản 8: Huy Động Truyền Giáo.....	9
Khoản 9: Tài sản.....	9
Khoản 10: Các Hội Thánh Chính Thức.....	11
Khoản 11: Các Hội Thánh Đang Chính Thức Hóa.....	11
Khoản 12: Các Hội Thánh Liên Kết.....	11
Khoản 13: Các Hội Thánh Hợp Tác.....	11
Khoản 14: Các Tổ Chức Hỗ Trợ.....	11

Khoản 15: Các Nhà Truyền Giảng Tin Lành	11
Khoản 16: Công Tác Ấn Hành.....	12
Khoản 17: Nội Quy	12
Khoản 18: Tu Chính	12
Khoản 19: Tuân Thủ Luật Áp Dụng (Tiểu Bang và Liên Bang)	12
Điều 3: TRƯỜNG HỢP KHẨN CẤP	12
Tiểu Mục II.B: NỘI QUY GIÁO HẠT VIỆT NAM HOA KỲ (District Bylaws).....	12
Điều 1: NGUYÊN TẮC TỔNG QUÁT.....	13
Khoản 1: Sự Điều chỉnh Theo Kinh Thánh và Việc Duyệt Xét Định Kỳ.....	13
Điều 2: TỔ CHỨC VÀ QUẢN TRỊ.....	13
Khoản 1: Hội Đồng Giáo Hạt	13
Khoản 2: Quy Tắc Nghị Sự (Rules of Order/ Kỷ Luật Hội Đồng).....	13
Khoản 3: Các Ủy Ban trực thuộc Ban Chấp Hành Giáo Hạt.....	14
Khoản 4: Các Chức Viên Trong Giáo Hạt.....	14
Mục III: HIẾN CHƯƠNG VÀ ĐIỀU LỆ HỘI THÁNH CHÍNH THỨC ĐỊA PHƯƠNG.....	14
Tiểu Mục III.A: HIẾN CHƯƠNG HỘI THÁNH CHÍNH THỨC TẠI ĐỊA PHƯƠNG	14
LỜI TỰA.....	14
Điều 1: DANH XƯNG	15
Điều 2: MỐI QUAN HỆ.....	15
Điều 3: TƯ CÁCH THÀNH VIÊN	15
Khoản 1. Tiêu Chuẩn.	15
Khoản 2. Xóa Tên Thành viên.....	16
Điều 4: CÁC THÁNH LỄ	16
Điều 5: CHÍNH THỂ (CƠ CẤU QUẢN TRỊ).....	16
Điều 6: BAN ĐIỀU HÀNH (GOVERNANCE AUTHORITY)	17
Khoản 1. Tổng Quát.	17
Khoản 2. Bối Nhiệm.....	17
Điều 7: CÁC CHỨC VIÊN	17
Điều 8: NHÂN SỰ ĐƯỢC CẤP GIẤY PHÉP (LICENSED STAFF)	17
Điều 9: NHIỆM VỤ CỦA CÁC CHỨC VIÊN HỘI THÁNH.....	18
Khoản 1. Mục sư Quản nhiệm (Lead Pastor).	18
Khoản 2. Thư Ký.	18
Khoản 3. Thủ Quỹ.....	18

Khoản 4. Thủ Quỹ Truyền Giáo.	18
Khoản 5. Phụ Tá Thủ Quỹ.	18
Điều 10: CÁC ỦY BAN VÀ TỔ CHỨC.....	18
Khoản 1. Trưởng Lão.....	18
Khoản 2. Chấp Sự.....	19
Khoản 3. Nữ Chấp Sự.....	19
Khoản 4. Ủy Viên Quản Trị Tài Sản (Trustees).	19
Khoản 5. Ban Phụ Nữ Liên Hiệp.	19
Điều 11: HUY ĐỘNG TRUYỀN GIÁO.....	19
Điều 12: MỤC VỤ MÔN ĐỒ HÓA	19
Điều 13: TÀI SẢN VÀ HỒ SƠ	20
Khoản 1. Tài Sản.....	20
Khoản 2. Hồ Sơ.....	20
Khoản 3. Kiểm Toán.	20
Điều 14: ỦY BAN ĐỀ CỬ	20
Điều 15: BẦU CỬ	20
Điều 16: QUYỀN HỒI QUY TÀI SẢN.....	20
Khoản 1: Các Sự Kiện Dẫn Đến Việc Chuyển Giao Quyền Sở Hữu Tài Sản.....	21
Khoản 2: Xác Định Sự Kiện Chuyển Giao.....	21
Khoản 3: Hệ Quả của Sự Kiện Chuyển Giao.	21
Khoản 4: Miễn Trừ (Waiver).	21
Khoản 5: Loại Trừ Một Số Tài Sản Nhất Định.....	21
Điều 17: NỘI QUY.....	21
Điều 18: TU CHÍNH	22
Điều 19: TUÂN THỦ LUẬT PHÁP HIỆN HÀNH	22
Tiểu Mục III.B: QUY CHẾ HỘI THÁNH CHÍNH THỨC CỦA GIÁO HẠT	22
Điều 1: CƠ CẤU QUẢN TRỊ CỦA HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG.....	22
Điều 2: NGUYÊN TẮC THẨM QUYỀN & TỔ CHỨC HỘI THÁNH.....	23
Khoản 1: Chỉ Đấng Christ là Đầu Hội Thánh	23
Khoản 2: Thẩm Quyền và Sự Đầy Đủ Của Kinh Thánh	23
Khoản 3: Nguyên Tắc Giải Nghĩa Kinh Thánh (Hermeneutic)	24
Khoản 4: Quan Hệ Với Giáo Hạt và Tổng Hội.....	24
Điều 3: CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO HỘI THÁNH.....	25

Khoản 1: Chức Vụ Trưởng Lão	25
Khoản 2: Bổ nhiệm và Xác nhận các Thành viên của Ban Điều Hành	27
Khoản 3: Thời Gian Phục Vụ và Giám Sát Trưởng Lão	28
Điều 4: CHỨC VỤ CHẤP SỰ (DIACONATE).....	30
Khoản 1: Bản Chất & Mục Đích	30
Khoản 2: Nền Tảng Kinh Thánh.....	30
Khoản 3: Tiêu Chuẩn Chấp Sự.....	30
Khoản 4: Trách Nhiệm Chấp Sự	31
Khoản 5: Cơ Cấu Điều Hành Chấp Sự.....	31
Khoản 6: Bổ Nhiệm, Giám Sát & Bãi Nhiệm.....	31
Điều 5: BAN NHÂN SỰ MỤC VỤ (MINISTRY STAFF)	32
Khoản 1: Định Nghĩa và Mục Đích.....	32
Khoản 2: Mối Quan Hệ với Ban Trưởng Nhiệm	32
Khoản 3: Phân Biệt Nhân Sự Mục Vụ.....	32
Khoản 4: Bổ Nhiệm và Xác Nhận.....	36
Khoản 5: Trách Nhiệm của Nhân Sự Mục Vụ.....	36
Khoản 6: Giám Sát và Đánh Giá	36
Khoản 7: Thời Gian Phục Vụ.....	37
Khoản 8: Tham Gia Việc Cai Trị Hội Thánh.....	37
Khoản 9: Chuyển Tiếp Từ Cơ Cấu Nội Quy Cũ.....	37
Khoản 10: Bảo Vệ Sự Hiệp Một và Thuận Phục Kinh Thánh	38
Điều 6: THÀNH VIÊN HỘI THÁNH	39
Tiểu Mục III.C: ĐIỀU LỆ MẪU CHO HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG	39
ĐIỀU 1: CƠ CẤU QUẢN TRỊ VÀ BẦU CỬ	39
Khoản 1: Ba Hệ Thống Lãnh Đạo.....	39
Khoản 2: Mục Vụ Song Ngữ hoặc Đa Hội Chúng trong cùng Một Hội Thánh Địa Phương	40
Khoản 3: Hội Đồng Thường Niên (Annual Church Conference or Membership Meeting)	41
Khoản 4: Hội Đồng Bất Thường (Special Church Conference or Special Membership Meeting) ...	41
Khoản 5: Hội Đồng Bồi Linh (Spiritual Development Conference)	41
Khoản 6: Quy Trình Đề Cử và Bầu Cử Ban Điều Hành.....	42
Khoản 7: Quy Tắc Nghị Sự (Rules of Order/ Kỷ Luật và Trật Tự Hội Đồng).....	42
Khoản 8: Quy Trình Đề Trình Đề Nghị.....	42
ĐIỀU 2: MỜI VÀ LƯU QUẢN NHIỆM.....	42

Khoản 1: Quy Trình Mời Quản Nhiệm (Pastor Search)	42
Khoản 2: Tái Bổ Nhiệm và Từ Nhiệm	43
Khoản 3: Nhân Sự Mục Vụ Được Cấp Phép Phục Vụ Các Hội Chứng Mục Vụ.....	43
ĐIỀU 3: NHIỆM KỶ VÀ TIÊU CHUẨN CHỨC VIÊN	43
Khoản 1: Nhiệm Kỳ Phục Vụ của Trưởng Lão và Ban Điều Hành	43
Khoản 2: Sự Công Nhận Nhân Sự Mục Vụ là Trưởng Lão	44
Khoản 3: Nhiệm Kỳ và Tiêu Chuẩn Chấp Sự	45
Khoản 4: Đào Tạo Nhân Sự và Nghỉ Sa-Bát	45
ĐIỀU 4: TÀI CHÍNH VÀ QUẢN TRỊ	45
Khoản 1: Kiểm Soát Tài chính.....	45
Khoản 2: Kiểm Toán Nội Bộ.....	45
Khoản 3: Đóng Góp cho Giáo Hạt	46
ĐIỀU 5: QUYỀN LỢI NHÂN SỰ MỤC VỤ	46
Khoản 1: Nghỉ Phép Thường Niên (Vacation)	46
Khoản 2: Lương Bổng và Phúc Lợi.....	46
ĐIỀU 6: THÀNH VIÊN VÀ CÁC THÁNH LỄ	46
Khoản 1: Điều Kiện Thành Viên Chính Thức	46
Khoản 2: Hôn Nhân và Gia Đình.....	46
ĐIỀU 7: TỔ CHỨC VÀ TRUYỀN GIÁO.....	47
Khoản 1: Hội Đồng Truyền Giáo	47
Khoản 2: Sự Độc Lập Chính Trị.....	47

LỜI TỰA

Giáo Hội Việt Nam Hoa Kỳ khẳng định Đức Chúa Jêsus Christ là Đầu của Hội Thánh (Cô-lô-se 1:18) và là thẩm quyền tối cao trên mọi khía cạnh của đời sống, chức vụ, và sự quản trị của Hội Thánh. Là thân thể của Ngài, Hội Thánh được kêu gọi vâng phục Lời Ngài, được ban năng quyền bởi Thánh Linh, và tôn vinh Đức Chúa Trời qua sự thờ phượng, môn đồ hóa, và sứ mạng rao giảng Phúc Âm (Ê-phê-sô 1:22-23; Ma-thi-ơ 28:18-20).

Giáo Hội Việt Nam Hoa Kỳ, một tổ chức tôn giáo, là một phần tử của Hội Truyền Giáo Phúc Âm Liên Hiệp (The Christian and Missionary Alliance - C&MA), tổ chức đã mang Tin Lành đến Việt Nam và thành lập Hội Thánh Tin Lành Việt Nam, cùng chia sẻ Xác Quyết Niềm Tin với Hội Truyền Giáo và khẳng định rằng Kinh Thánh là Lời Đức Chúa Trời được hà hơi, hoàn toàn không sai trật, và có thẩm quyền tuyệt đối (2 Ti-mô-thê 3:16-17). Mọi quyết định, vai trò lãnh đạo, và sự quản trị của Giáo Hội Việt Nam Hoa Kỳ phải tuân thủ Kinh Thánh, hướng dẫn đời sống Hội Thánh phản ánh bản chất và ý muốn của Đấng Christ.

Nội Quy của Giáo Hội Việt Nam Hoa Kỳ điều chỉnh các hoạt động phù hợp với nhu cầu văn hóa và tâm linh của các tín hữu Việt Nam. Những điều lệ này hỗ trợ công việc của Chúa, đồng thời vẫn phù hợp với Hiến Chương của Hội Truyền Giáo và Kinh Thánh.

Trong sự nương cậy vào sự hướng dẫn khôn ngoan của Đức Chúa Trời, Giáo Hội Việt Nam Hoa Kỳ cam kết quản trị trách nhiệm được giao phó theo nguyên tắc Kinh Thánh, bảo đảm rằng Đấng Christ được đặt ở vị trí tối cao trong mọi sự và Vương Quốc của Ngài được mở rộng để tôn vinh Danh Ngài.

MỤC I: XÁC QUYẾT NIỀM TIN

Điều 1: Đức Chúa Trời

Có một Đức Chúa Trời (Phục Truyền 6:4), Đấng Tạo Hóa của muôn vật (Khải Huyền 4:11), trọn vẹn vô hạn (Ma-thi-ơ 5:48), hiện hữu đời đời trong ba thân vị: Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con, và Đức Thánh Linh (Ma-thi-ơ 28:19).

Điều 2: Đức Chúa Jêsus Christ

Đức Chúa Jêsus Christ thật sự và hoàn toàn là Đức Chúa Trời và thật sự và hoàn toàn là người (Phi-líp 2:6–11). Ngài được Cha sai phái (Giăng 20:21), được Đức Thánh Linh thai dục, và được sinh ra bởi nữ đồng trinh Ma-ri (Lu-ca 1:34–38). Vì là sinh tể thay thế, Ngài đã chết trên thập tự giá, Đấng Công Chính thay cho kẻ bất chính (1 Phi-e-rơ 3:18, Hê-bơ-rơ 2:9). Tất cả những ai tin nơi Ngài đều được xưng công chính nhờ huyết Ngài đổ ra (Rô-ma 5:9). Ngài đã sống lại từ kẻ chết theo Lời Kinh Thánh (1 Cô-rinh-tô 15:3–4). Hiện nay, Ngài ngự bên hữu Đấng Tôn Nghiêm trên nơi cao sang trong cương vị Thầy Tế Lễ

Thượng Phẩm vĩ đại của chúng ta (Hê-bơ-rơ 8:1). Ngài sẽ trở lại để thiết lập Vương Quốc công chính và bình an (Ê-sai 9:6–7).

Điều 3: Đức Thánh Linh

Đức Thánh Linh là một thân vị thần thượng (Giăng 14:16–18), được sai đến để ngự trong lòng, hướng dẫn, dạy dỗ, ban ân tứ, ban năng quyền, và sinh bông trái trong mỗi tín đồ (Giăng 16:13; 1 Cô-rinh-tô 12:4, 11; Công Vụ 1:8; Ga-la-ti 5:22–23). Ngài cáo trách thế gian về tội lỗi, về sự công chính, và về sự phán xét (Giăng 16:7–11).

Điều 4: Kinh Thánh

Kinh Thánh Cựu Ước và Tân Ước hoàn toàn vô ngộ trong nguyên bản, đã được Đức Chúa Trời hà hơi tạo thành từng lời từng chữ và là sự mặc khải trọn vẹn về ý muốn của Ngài để ban ơn cứu rỗi. Kinh Thánh là quy tắc thần thượng duy nhất cho đức tin và thực hành của Cơ Đốc nhân (2 Phi-e-rơ 1:20–21; 2 Ti-mô-thê 3:15–16).

Điều 5: Con Người và Tội Lỗi

Con người ban đầu được tạo nên theo hình ảnh Đức Chúa Trời và giống như Ngài (Sáng Thế Ký 1:27); nhưng do không vâng lời, đã sa ngã, chịu sự chết về cả thể xác lẫn tâm linh. Tất cả mọi người đều sinh ra với bản chất tội lỗi (Rô-ma 3:23), bị phân cách khỏi sự sống của Đức Chúa Trời, và chỉ có thể được cứu qua công tác chuộc tội của Đức Chúa Jêsus Christ (1 Cô-rinh-tô 15:20–23). Những người không ăn năn và không tin sẽ chịu sự khổ hình đời đời trong Địa Ngục, trong khi các tín đồ sẽ hưởng niềm vui và phước hạnh đời đời với Chúa trên Thiên Đàng (Khải Huyền 21:8, 21:1–4).

Điều 6: Sự Cứu Rỗi

Sự cứu rỗi đã được ban qua Đức Chúa Jêsus Christ cho mọi người (1 Giăng 2:2). Những ai ăn năn và tin nhận Ngài được xưng công chính bởi ân điển qua đức tin (Rô-ma 3:21–24), được tái sinh bởi Đức Thánh Linh (Tít 3:4–7), được giải thoát khỏi quyền lực tối tăm, được đem vào Vương Quốc của Con Đức Chúa Trời (Cô-lô-se 1:13), được ban cho sự sống đời đời, và được nhận làm con cái Đức Chúa Trời (Rô-ma 8:14–16; Giăng 1:12).

Điều 7: Sự Nên Thánh

Ý muốn của Đức Chúa Trời là mỗi tín đồ được đầy dẫy Đức Thánh Linh và được nên thánh toàn diện (1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:23), tách biệt khỏi tội lỗi và thế gian, hoàn toàn dâng mình cho ý muốn Đức Chúa Trời, nhờ đó nhận được năng quyền để sống thánh khiết và phục vụ hiệu quả (Công Vụ 1:8). Đây vừa là một kinh nghiệm trong thời điểm dứt khoát, vừa là tiến trình xảy ra sau khi được cứu (Rô-ma 6:1–14).

Điều 8: Sự Chữa Lành

Sự chữa lành toàn diện cho con người được ban trong công tác cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ (Ê-sai 53:4–5; Ma-thi-ơ 8:16–17). Kinh Thánh dạy rằng cầu nguyện và xúc dầu cho người bệnh là những đặc ân của Hội Thánh trong thời hiện tại (Gia-cơ 5:13–16).

Điều 9: Hội Thánh

Hội Thánh bao gồm tất cả những ai tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ, được chuộc bởi huyết Ngài, và được tái sinh bởi Đức Thánh Linh. Đấng Christ là Đầu của Thân Thể, là Hội Thánh (Ê-phê-sô 1:22–23), và Hội Thánh được Ngài giao phó sứ mệnh rao truyền Phúc Âm cho muôn dân (Ma-thi-ơ 28:19–20). Hội Thánh địa phương là một cộng đồng các tín đồ kết hợp để thờ phượng Đức Chúa Trời, gây dựng qua Lời Ngài, cầu nguyện, thông công, rao giảng Phúc Âm, và thực thi Thánh Lễ Báp-tem và Tiệc Thánh (Công Vụ 2:41–47).

Điều 10: Sự Sống Lại

Thân thể của cả người công chính và kẻ bất chính sẽ sống lại; người công chính để được sống đời đời, còn kẻ bất chính để chịu phán xét đời đời (1 Cô-rinh-tô 15:20–23; Giăng 5:28–29).

Điều 11: Sự Tái Lâm

Sự tái lâm của Đức Chúa Jêsus Christ là sự kiện chắc chắn sẽ đến, chính Ngài sẽ mau chóng tái lâm, cách thấy được, và xảy ra trước thời kỳ Ngàn Năm Bình An (Hê-bơ-rơ 10:37; Lu-ca 21:27). Đây là hy vọng phước hạnh và chân lý sống còn của tín đồ, khích lệ đời sống thánh khiết và sự phục vụ trung tín (Tít 2:11–14).

MỤC II: HIẾN CHƯƠNG VÀ NỘI QUY GIÁO HẠT VIỆT NAM HOA KỲ

Tổ chức Giáo Hạt trong Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp được thiết lập nhằm hỗ trợ các Hội Thánh hoàn thành mệnh lệnh của Chúa Giê-xu trong việc môn đồ hóa mọi dân tộc, đồng thời tạo điều kiện cho các mối quan hệ khu vực được đề cập trong Tân Ước. Dù Hội Thánh địa phương là hình thức biểu hiện chính yếu của Hội Thánh, các mối quan hệ vượt ra ngoài hội chúng địa phương là điều thiết yếu để Hội Thánh địa phương hoàn thành chức năng của mình trong sự thông công, truyền giảng, phát triển sự sống mạnh của Hội Thánh, sự nhân bội, và công tác truyền giáo toàn cầu.

Do đó, các Hội Thánh thuộc Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp trong Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ hiệp nhất trong sự quản trị, thông công, và phục vụ nhằm thúc đẩy sự hiệp một trong đức tin vào sự trọn vẹn của Đức Chúa Giê-xu Christ là Đấng Cứu Chuộc, Đấng Thánh Hóa, Đấng Chữa Lành, và Vua Hữu Đến. Đồng thời, các Hội Thánh cũng hướng đến việc mở rộng Phúc Âm trong nước và trên toàn thế giới dưới sự hướng dẫn và năng quyền của Đức Thánh Linh.

Tiểu Mục II.A: HIẾN CHƯƠNG THỐNG NHẤT CHO TẤT CẢ CÁC GIÁO HẠT

Ghi Chú: Tiểu mục này được dịch từ Mục A4 từ Cẩm Nang C&MA Manual và được quy định do Hội đồng Tổng Hội C&MA và không được phép sửa đổi bởi Hội Đồng Giáo Hạt

Điều 1: DANH XƯNG

Giáo Hạt này sẽ được gọi là Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ (GHVNHK) của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp. Ranh giới địa lý hoặc văn hóa của Giáo Hạt được xác định bởi Hội Đồng Quản Trị Tổng Hội của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp và có thể được thay đổi theo thời gian bởi Hội Đồng Quản Trị Tổng Hội này.

Điều 2: TỔ CHỨC VÀ QUẢN TRỊ

Tổ chức của Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ sẽ phù hợp với Kinh Thánh, Hiến Chương này và Hiến Chương cùng Điều Lệ Sửa Đổi và Ban Hành của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp (“Điều Lệ”). Tổ chức sẽ bao gồm tất cả các Hội Thánh chính thức, Hội Thánh đang phát triển, Hội Thánh liên kết, các nhân sự chính thức, và các mục vụ thuộc Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp trong Giáo Hạt, ngoại trừ những Hội Thánh hoặc mục vụ đang chịu sự quản lý trực tiếp của Hội Đồng Quản Trị Tổng Hội của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp.

Khoản 1: Hội Đồng Giáo Hạt

Hội Đồng Giáo Hạt sẽ là cơ quan lập pháp của Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ. Các quyết định lập pháp của Hội Đồng sẽ giới hạn trong các vấn đề thuộc phạm vi Giáo Hạt và tuyệt đối không được mâu thuẫn với các quyết định của Hội Đồng Tổng Hội thuộc Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp trên căn bản Kinh Thánh. Hội Đồng Giáo Hạt có thể đề xuất sửa đổi các chính sách và thủ tục hiện hành cho các Giáo Hạt hoặc đưa ra các chính sách và thủ tục mới cho Ban Điều Hành Giáo Hạt thông qua Giáo Hạt Trưởng; có thể đề xuất các thay đổi hoặc bổ sung vào Cẩm Nang của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp (C&MA Manual) thông qua Giáo Hạt Trưởng; và có thể đề xuất các chính sách chung mới cho Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp thông qua Giáo Hạt Trưởng.

Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ sẽ thông qua điều lệ quy định, cùng với các quy tắc và thủ tục điều hành Hội Đồng Giáo Hạt. Giáo Hạt sẽ tổ chức Hội Đồng Giáo Hạt hàng năm, và Hội Đồng sẽ bao gồm hai loại đại biểu: “đại biểu chính thức” và “đại biểu liên kết.” Các đại biểu chính thức sẽ có quyền biểu quyết. Hội Đồng sẽ được tổ chức vào thời gian được nêu trong điều lệ Giáo Hạt với hình thức và chương trình nghị sự do Ủy Ban Chấp Hành Giáo Hạt /Địa Hạt quyết định, hoặc như được quy định trong điều lệ Giáo Hạt và phù hợp với yêu cầu của luật pháp tiểu bang. Chương trình nghị sự trong các phiên họp hành chánh sẽ bao gồm các cuộc bầu cử khi cần thiết, đánh giá tiến trình các hoạt động mục vụ của Giáo Hạt, báo cáo tài chính, và các vấn đề liên quan khác được nêu trong điều lệ Giáo Hạt hoặc theo yêu cầu của luật pháp tiểu bang.

A. Đại Biểu Chính Thức. Những người đủ điều kiện trở thành đại biểu chính thức tham dự Hội Đồng Giáo Hạt sẽ được giới hạn trong các đối tượng sau:

(1) Tất cả những người có giấy phép nhân sự chính thức trong Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ và các viên chức khác của Giáo Hạt.

(2) Tất cả các nhà truyền giảng Tin Lành (evangelist) trong Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ được cấp phép bởi Hội Đồng Quản Trị Tổng Hội của Tổng Hội.

(3) Các đại biểu tín hữu như sau:

(a) Mỗi Hội Thánh chính thức thuộc Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp được quyền cử hai đại biểu tín hữu, ngoài các nhân sự chính thức của mình. Nếu số lượng tín hữu có quyền biểu quyết (theo báo cáo thường niên gần nhất của Hội Thánh) là 150 người trở lên, Hội Thánh có thể cử thêm một đại biểu tín hữu cho mỗi 100 tín hữu có quyền biểu quyết bổ sung hoặc phần lẻ của con số đó. Hội Thánh sẽ bổ nhiệm và chứng nhận các đại biểu tín hữu theo quy định trong điều lệ của Hội Thánh địa phương.

(b) Mỗi Hội Thánh đang phát triển được quyền cử một đại biểu tín hữu, được chọn từ các tín hữu trong Hội Thánh bởi Ban Cố Vấn Hội Thánh và bổ nhiệm bởi Giáo Hạt Trưởng, ngoài các nhân sự chính thức của Hội Thánh. Hội Thánh sẽ bổ nhiệm và chứng nhận đại biểu tín hữu theo quy định trong điều lệ của Hội Thánh địa phương.

(c) Mỗi Hội Thánh liên kết (affiliated church) thuộc Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp được quyền bổ nhiệm và chứng nhận một đại biểu tín hữu theo quy định trong điều lệ của Hội Thánh địa phương, ngoài các nhân sự chính thức của mình.

(4) Thành viên hoặc đại diện của Hội Đồng Quản Trị Tổng Hội thuộc Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp có thể tham dự.

(5) Tín hữu thành viên (lay members) Ban Chấp Hành Giáo Hạt.

(6) Đoàn Trưởng Đoàn Phụ Nữ Giáo Hạt.

(7) Tuyên úy quân đội đang phục vụ hoặc tuyên úy liên bang khác, được công nhận là nhân sự chính thức của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp, đang phục vụ trong Giáo Hạt tại thời điểm Hội Đồng Giáo Hạt diễn ra.

(8) Các nhân sự quốc tế đã nghỉ hưu hoặc không còn khả năng làm việc và nhân sự chính thức tại Hoa Kỳ trong Giáo Hạt, có tên trong danh sách nhân sự chính thức của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp.

(9) Tín hữu được bầu chọn hoặc bổ nhiệm theo quy định trong điều lệ của Giáo Hạt để phục vụ trong Hội Đồng Quản Trị Tổng Hội của trường đại học khu vực.

(10) Những người khác có giấy phép nhân sự chính thức, giấy phép truyền giáo tín hữu, hoặc chứng chỉ chức vụ, đã được Ban Chấp Hành Giáo Hạt công nhận.

B. Đại Biểu Liên Kết. Các đối tượng sau đây đủ điều kiện tham dự Hội Đồng Giáo Hạt với tư cách là đại biểu liên kết không có quyền biểu quyết:

(1) Các đại diện chính thức của bốn lĩnh vực mục vụ thuộc Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp.

(2) Các nhân sự quốc tế (giáo sĩ) của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp có thể tham dự.

(3) Các đại diện chính thức của công tác giáo dục liên quan đến Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp.

(4) Theo đề nghị của Ủy Ban Xét Duyệt Hội Đồng Giáo Hạt, bất kỳ thành viên nào của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp đến thăm Hội Đồng có thể được chấp nhận làm đại biểu liên kết bằng hai phần ba số phiếu của Hội Đồng.

(5) Một đại diện của một Hội Thánh hợp tác không thuộc Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp.

C. "Túc số hợp lệ" (Quorum). Một phần ba số lượng đại biểu chính thức sẽ cấu thành số lượng tối thiểu cần thiết.

Khoản 2: Ban Chấp Hành Giáo Hạt

A. Tổng quát. Ban Chấp Hành Giáo Hạt sẽ là Hội Đồng Quản Trị Tổng Hội của tổ chức. Ban này sẽ gồm các viên chức của Giáo Hạt và những thành viên khác được bầu bởi Hội Đồng Giáo Hạt. Càng đa dạng càng tốt, các thành viên sẽ đại diện cho các phần khác nhau trong Giáo Hạt. Ban Chấp Hành Giáo Hạt sẽ điều chỉnh để có không dưới chín thành viên.

Công tác hành chính của Giáo Hạt sẽ được giao cho Ban Chấp Hành Giáo Hạt, trong đó Giáo Hạt Trưởng sẽ là chủ tịch. Ban này có thể chỉ định một tiểu ban làm việc cùng với Giáo Hạt Trưởng giữa các cuộc họp của Ban Chấp Hành Giáo Hạt và báo cáo lại cho Ban Chấp Hành Giáo Hạt.

Ban Chấp Hành Giáo Hạt có thể yêu cầu báo cáo kiểm toán tại bất kỳ cuộc họp định kỳ nào. Ban Chấp Hành Giáo Hạt có trách nhiệm bổ nhiệm hàng năm một Kế Toán Viên Công Chứng độc lập, người sẽ thực hiện việc kiểm tra báo cáo tài chính của Giáo Hạt. Hơn nữa, Ban Chấp Hành Giáo Hạt sẽ bổ nhiệm hàng năm một Ủy Ban Kiểm Tra Kiểm Toán để họp với Kế Toán Viên nhằm xem xét báo cáo kiểm toán và thư nhận xét quản trị, sau đó sẽ trình bày báo cáo về cuộc xem xét này cho Ban Chấp Hành Giáo Hạt. Các báo cáo này và báo cáo kiểm toán hàng năm hoặc cuộc kiểm tra của kiểm toán viên sẽ được nộp cho Hội Đồng Quản Trị Tổng Hội qua Văn Phòng Tổng Hội.

B. Miễn Nhiệm. Ngoại trừ Giáo Hạt Trưởng, bất kỳ viên chức hoặc nhân sự của tổ chức nào, thuộc Giáo Hạt của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp, dù được bầu bởi Hội Đồng Giáo Hạt hay được bổ nhiệm bởi Ban Chấp Hành Giáo Hạt, hoặc dù là thành viên của Ban Chấp Hành Giáo Hạt, đều có thể bị miễn nhiệm bởi đa số hai phần ba phiếu của Ban Chấp Hành Giáo Hạt nếu, theo đánh giá của Ban Chấp Hành

Giáo Hạt, quyết định này sẽ phục vụ tốt nhất cho lợi ích của Giáo Hạt thuộc Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp. Quyết định này phải được Văn Phòng Tổng Hội xem xét và phê duyệt trước khi có hiệu lực.

Khoản 3: Các Chức Viên

Các chức viên của Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ bao gồm Giáo Hạt Trưởng, Giáo Hạt Phó, Thư Ký, và Thủ Quỹ.

A. Giáo Hạt Trưởng. Giáo Hạt Trưởng sẽ là người được công nhận đứng đầu của tổ chức Giáo Hạt và là thành viên đương nhiên của tất cả các ủy ban trong Giáo Hạt, thực hiện sự giám sát toàn bộ công tác của Giáo Hạt. Giáo Hạt Trưởng cũng sẽ là Giám Đốc của tổ chức trong trường hợp luật pháp yêu cầu chức vụ này.

B. Giáo Hạt Phó. Nhu cầu về chức vụ Giáo Hạt Phó sẽ do Hội Đồng Quản Trị Tổng Hội quyết định. Người này là thành viên đương nhiên của Ban Chấp Hành Giáo Hạt.

C. Thư Ký. Thư Ký Giáo Hạt sẽ ghi biên bản các phiên họp của Hội Đồng Giáo Hạt và biên bản của tất cả các cuộc họp của Ban Chấp Hành Giáo Hạt, đồng thời thực hiện tất cả các nhiệm vụ liên quan đến chức vụ của mình hoặc được Ban Chấp Hành Giáo Hạt giao phó.

D. Thủ Quỹ. Thủ Quỹ Giáo Hạt sẽ giám sát việc thu và chi cho tất cả các ngân quỹ dành cho các mục đích của Giáo Hạt theo sự chỉ đạo của Ban Chấp Hành Giáo Hạt. Người này sẽ trình bày báo cáo tài chính hàng năm trước Hội Đồng Giáo Hạt và chuẩn bị các báo cáo theo yêu cầu của Ban Chấp Hành Giáo Hạt.

Khoản 4: Bầu Cử

A. Giáo Hạt Trưởng. Giáo Hạt Trưởng sẽ được bầu bởi Hội Đồng Giáo Hạt và bổ nhiệm bởi Văn Phòng Tổng Hội. Nhiệm kỳ của Giáo Hạt Trưởng là bốn năm, bắt đầu từ ngày 1 tháng 8 hoặc ngày 1 tháng 1 sau khi được bầu. Người này có thể phục vụ tối đa ba nhiệm kỳ liên tiếp và có thể được bầu lại sau khi nghỉ một nhiệm kỳ.

Giáo Hạt sẽ thành lập Ủy Ban Tiến Cử Giáo Hạt Trưởng ít nhất mười tháng trước khi diễn ra cuộc bầu cử Hội Đồng Giáo Hạt, theo quy định trong điều lệ Giáo Hạt và các hướng dẫn do Văn Phòng Tổng Hội cung cấp. Danh sách các nhân sự có đủ tiêu chuẩn làm Giáo Hạt Trưởng sẽ được thiết lập với sự tư vấn của Văn Phòng Tổng Hội.

Ủy Ban Tiến Cử hoặc cá nhân nào đề nghị ứng viên đều phải tham vấn với Văn Phòng Tổng Hội trước khi trình bày ứng viên tại Hội Đồng Giáo Hạt. Hội Đồng Quản Trị Tổng Hội có thể đưa ra đề cử nếu được yêu cầu.

Cuộc bầu cử sẽ được tiến hành bằng lá phiếu (giấy hay điện toán) và được quyết định bởi hai phần ba số phiếu hợp lệ. Nếu Hội Đồng Giáo Hạt không thể đạt được quyết định, Hội Đồng Quản Trị Tổng Hội sẽ bổ nhiệm một Giáo Hạt Trưởng tối đa một nhiệm kỳ. Trong trường hợp Giáo Hạt Trưởng qua đời, từ chức, hoặc bị miễn nhiệm khi không có Giáo Hạt Phó; theo chính sách của Hội Đồng Quản Trị Tổng Hội, Văn

Phòng Tổng Hội sẽ bổ nhiệm một cá nhân để thực hiện nhiệm vụ của Giáo Hạt Trưởng cho đến khi vị trí này được bổ nhiệm bởi Hội Đồng Quản Trị Tổng Hội hoặc được bầu bởi Hội Đồng Giáo Hạt.

Trong trường hợp Giáo Hạt Trưởng bị miễn nhiệm, Ban Chấp Hành Giáo Hạt sẽ tuân thủ các thủ tục được nêu trong Cẩm Nang Chính Sách Kỷ Luật.

B. Giáo Hạt Phó. Khi được Hội Đồng Quản Trị Tổng Hội cho phép, Giáo Hạt Phó có thể được bầu bởi Hội Đồng Giáo Hạt và bổ nhiệm bởi Văn Phòng Tổng Hội. Nhiệm kỳ của Giáo Hạt Phó là bốn năm, bắt đầu từ ngày 1 tháng 8 hoặc ngày 1 tháng 1 sau khi được bầu. Người này có thể phục vụ tối đa ba nhiệm kỳ liên tiếp.

Giáo Hạt Phó sẽ được Giáo Hạt Trưởng đề cử thông qua Ủy Ban Tiến Cử của Giáo Hạt sau khi tham vấn với Văn Phòng Tổng Hội. Nếu đề cử không được Ủy Ban Tiến Cử chấp nhận, đề cử sẽ được trả lại để Giáo Hạt Trưởng xem xét. Hội Đồng Giáo Hạt sẽ bỏ phiếu bằng lá phiếu, biểu quyết "đồng ý" hoặc "không đồng ý" đối với ứng viên được trình bày, và quyết định sẽ được xác định bởi hai phần ba số phiếu hợp lệ.

Trong trường hợp Giáo Hạt Phó qua đời, từ chức, hoặc bị miễn nhiệm, Giáo Hạt Trưởng, sau khi tham vấn với Văn Phòng Tổng Hội và Ban Chấp Hành Giáo Hạt, có thể bổ nhiệm một cá nhân thực hiện nhiệm vụ của Giáo Hạt Phó cho đến khi vị trí này được bổ sung theo quy trình nêu trên.

C. Các viên chức khác của Giáo Hạt và thành viên của Ban Chấp Hành Giáo Hạt. Các viên chức khác của Giáo Hạt và thành viên của Ban Chấp Hành Giáo Hạt sẽ được bầu bởi Hội Đồng Giáo Hạt hàng năm hoặc theo quy định trong điều lệ của Giáo Hạt.

D. Ủy Ban Thẩm Định Tấn Phong (Credentialing Council). Ủy Ban Thẩm Định Tấn Phong sẽ được bầu bởi Hội Đồng Giáo Hạt hoặc được bổ nhiệm bởi Ban Chấp Hành Giáo Hạt, theo quy định trong điều lệ của Giáo Hạt.

E. Đoàn Trưởng Đoàn Phụ Nữ Giáo Hạt. Đoàn Trưởng Đoàn Phụ Nữ Giáo Hạt sẽ được chọn theo chính sách của Tổng Hội được nêu trong Cẩm Nang Hội Thánh (CM Handbook).

F. Các ủy ban hoặc nhân sự khác của Giáo Hạt. Các ủy ban hoặc nhân sự khác của Giáo Hạt sẽ được bầu hoặc bổ nhiệm theo quy định trong điều lệ của Giáo Hạt.

Khoản 5: Ủy Ban Thẩm Định Tấn Phong (Credentialing Council)

Mỗi Giáo Hạt sẽ có một Ủy Ban Thẩm Định Tấn Phong duy nhất. Ủy Ban Thẩm Định Tấn Phong sẽ được bầu bởi Hội Đồng Giáo Hạt hoặc được bổ nhiệm bởi Ban Chấp Hành Giáo Hạt, theo quy định trong điều lệ của Giáo Hạt. Ủy Ban Thẩm Định Tấn Phong có nhiệm vụ kiểm tra và đề xuất phê duyệt việc cấp giấy phép (license) cho các nhân sự chính thức, cũng như phê duyệt các sự nghỉ chức vụ. Tất cả giấy phép và sự nghỉ chức vụ được đề xuất và phê duyệt sẽ do Giáo Hạt Trưởng ban hành. Ủy Ban Thẩm Định Tấn Phong cũng sẽ kiểm tra và tấn phong hoặc biệt riêng những ứng viên đủ tiêu chuẩn cho chức vụ Mục Sư.

Các thực hành và thủ tục của Giáo Hạt trong các vấn đề liên quan đến cấp giấy phép (license), biệt riêng và tấn phong, cùng với việc kỷ luật, phải tuân thủ các chính sách thống nhất liên quan, được Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp ban hành và sửa đổi theo thời gian.

Khoản 6: Các Mục Vụ Môn Đồ Hóa

Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ sẽ khuyến khích, phối hợp, và giám sát các mục vụ môn đồ hóa trong các Hội Thánh, đồng thời cung cấp các nguồn lực và đào tạo cho các mục vụ này ở mọi độ tuổi. Giáo Hạt sẽ quy định các phương pháp thực hiện các mục vụ này trong điều lệ của Giáo Hạt mình.

Khoản 7: Hội Thánh Sống Mạnh và Nhân Bội Hội Thánh

Giáo Hạt này sẽ khuyến khích, phối hợp, và giám sát công tác mở Hội Thánh mới và nhân bội các mục vụ trong toàn Giáo Hạt, đồng thời cung cấp sự đánh giá và tư vấn liên tục để thúc đẩy sự tăng trưởng của các Hội Thánh Sống Mạnh. Giáo Hạt sẽ quy định các phương pháp thực hiện các mục vụ này trong điều lệ của Giáo Hạt mình.

Khoản 8: Huy Động Truyền Giáo

Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ sẽ huy động các Hội Thánh trong Giáo Hạt để hoàn thành Đại Mệnh Lệnh bằng cách khuyến khích tham gia vào các nỗ lực truyền giáo và mở Hội Thánh mới trên toàn cầu của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc tích cực quảng bá và hỗ trợ Quỹ Đại Mệnh Lệnh. Giáo Hạt sẽ quy định các phương pháp thực hiện các nỗ lực huy động trong nội quy của Giáo Hạt mình.

Khoản 9: Tài sản

A. Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ có thể mua, sở hữu, chuyển nhượng, cải tiến, thế chấp, và chuyển giao tài sản, bao gồm bất động sản và động sản, để phục vụ các mục đích của Giáo Hạt, phù hợp với luật pháp của tiểu bang nơi tài sản tọa lạc. Khi cần có ban quản lý tài sản, họ sẽ được bầu bởi Hội Đồng Giáo Hạt theo quy định pháp luật. Tài sản này có thể được bán, chuyển nhượng, trao đổi, hoặc thế chấp theo quyết định của Hội Đồng Giáo Hạt và dưới thẩm quyền của Ban Chấp Hành Giáo Hạt, do ban quản lý tài sản hoặc Giáo Hạt Trưởng cùng Thư Ký (hoặc một viên chức khác của Giáo Hạt) thực hiện, phù hợp với luật pháp của tiểu bang nơi tài sản tọa lạc. Trong trường hợp luật tiểu bang cho phép, Hội Đồng Giáo Hạt có thể trao quyền cho Ban Chấp Hành Giáo Hạt để mua, chuyển nhượng, cải tiến, thế chấp, và chuyển giao tài sản, bao gồm bất động sản và động sản, thay mặt cho Hội Đồng Giáo Hạt.

B. Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ có thể thông qua một điều khoản trong nội quy cho phép ba viên chức của Ban Chấp Hành Giáo Hạt để cho miễn quyền hồi quy hoặc các quyền phụ thuộc khác liên quan đến bất động sản của Hội Thánh chính thức, trong trường hợp bất động sản của Hội Thánh này được bán, hoặc được quyền thế chấp vay mượn, khi điều này mang lại lợi ích tốt nhất cho cả Hội Thánh và Giáo Hạt.

C. Kết Nối và Phụ Thuộc với Tổng Hội. Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ được kết nối và phụ thuộc vào Tổng Hội, Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp, một tổ chức phi lợi nhuận tại tiểu bang Colorado, có trụ sở chính tại Reynoldsburg, Ohio. Xét vì những lợi ích chung có được từ mối quan hệ này, và hiểu rằng Hội

Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp (Tổng Hội) dựa vào sự đồng ý sau đây của Giáo Hạt khi Tổng Hội khởi xướng hoặc duy trì mối quan hệ đó, Giáo Hạt thỏa thuận như sau:

(1) Các Sự Kiện Dẫn Đến Việc Chuyển Giao Quyền Sở Hữu Tài Sản. Bất kỳ sự kiện nào sau đây đều được xem là một “sự kiện chuyển giao quyền sở hữu tài sản”:

(a) Quyết định hoặc hành động của Giáo Hạt này nhằm ly khai hoặc tách rời khỏi Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp mà không có văn bản chấp thuận trước của Hội Đồng Quản Trị thuộc Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp.

(b) Việc Giáo Hạt này, vì bất kỳ lý do nào, không còn chịu sự giám sát hoặc không còn tuân thủ các mục đích, thông lệ, giáo lý, hoặc sự giảng dạy của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp; hoặc

(c) Việc chấm dứt sự tồn tại của Giáo Hạt này vì bất kỳ lý do nào.

(2) Xác Định Sự Kiện Chuyển Giao Quyền Sở Hữu Tài Sản. Việc xác định liệu một sự kiện chuyển giao quyền sở hữu tài sản có xảy ra hay không sẽ do Hội Đồng Quản Trị của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp hoặc Ủy Ban Chấp Hành của Hội Đồng Quản Trị xem xét và quyết định, theo quy trình do Hội Đồng Quản Trị ban hành và điều chỉnh theo từng thời điểm.

Quyết định của Hội Đồng Quản Trị hoặc Ủy Ban Chấp Hành sẽ là chung thẩm và có giá trị ràng buộc đối với cả Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp và Giáo Hạt, trừ khi có kháng cáo quyết định đó được nộp trong vòng 30 ngày kể từ ngày tuyên bố sự kiện chuyển giao quyền sở hữu, lên một ủy ban gồm ba thành viên thuộc Hội Đồng Quản Trị của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp. Việc kháng cáo này từ phía Giáo Hạt chỉ giới hạn trong các trường hợp có gian lận, thông đồng, hoặc hành động độc đoán trong việc tuyên bố sự kiện chuyển giao. Quyết định của ủy ban ba người này sẽ là chung thẩm theo luật giáo hội.

(3) Hệ Quả của Sự Kiện Chuyển Giao Quyền Sở Hữu Tài Sản. Khi xảy ra sự kiện chuyển giao quyền sở hữu tài sản và được xác định theo điểm (2) nêu trên, quyền sở hữu pháp lý đối với tất cả tài sản bất động sản và động sản (hữu hình và vô hình), kể cả các tài sản phụ trợ, vật dụng cố định và mọi tài sản liên quan khác mà Giáo Hạt này đang sở hữu, quản lý, hoặc sử dụng tại thời điểm đó - bất kể nguồn gốc hoặc cách thức sở hữu - sẽ, khi có yêu cầu từ Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp, phải chuyển giao và trở thành tài sản của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp.

Trong khoảng thời gian giữa thời điểm xảy ra sự kiện chuyển giao này và khi việc chuyển nhượng quyền sở hữu pháp lý được hoàn tất một cách đầy đủ và sau cùng, Giáo Hạt này sẽ giữ tài sản đó với tư cách là bên được ủy thác thay cho Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp, chỉ được sử dụng với mục đích duy nhất là để thực hiện các mục tiêu, thông lệ, giáo lý và sự giảng dạy của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp.

Khoản 10: Các Hội Thánh Chính Thức

A. Hội Thánh chính thức là các Hội Thánh đáp ứng các yêu cầu được nêu trong Điều Khoản 3.1 trong Hiến Chương Tổng Hội của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp.

B. Chức vụ thuộc linh của Hội Thánh sẽ do Ban Điều Hành Hội Thánh đảm trách, trong đó Mục sư Quản Nhiệm sẽ được Giáo Hạt Trưởng bổ nhiệm cùng với sự phối hợp của Ban Chấp Hành Hội Thánh.

Khoản 11: Các Hội Thánh Đang Chính Thức Hóa

Hội Thánh đang chính thức hóa là những Hội Thánh được Giáo Hạt công nhận theo chính sách quản trị dành cho Hội Thánh đang hướng đến mục tiêu trở thành Hội Thánh chính thức của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp. Mỗi Hội Thánh mới được thành lập sẽ được ghi nhận là Hội Thánh đang chính thức hóa.

Khoản 12: Các Hội Thánh Liên Kết

Hội Thánh thuộc Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp không hội đủ các yêu cầu của Điều Khoản 3.1 trong Hiến Chương Tổng Hội nhưng mong muốn liên kết ở mức độ khác nhau trong sự thông công với Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp được gọi là Hội Thánh liên kết. Mỗi Hội Thánh liên kết phải chấp thuận và tuân thủ các yêu cầu, điều khoản, và quy định dành cho Hội Thánh liên kết do Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp ban hành và sửa đổi theo thời gian. Mỗi Hội Thánh liên kết được quyền cử một đại biểu tín hữu chính thức tham dự Hội Đồng Giáo Hạt.

Khoản 13: Các Hội Thánh Hợp Tác

Hội Thánh bên ngoài Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp nhưng mong muốn hợp tác ở mức độ khác nhau trong sự thông công với Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp được ghi nhận là Hội Thánh hợp tác không thuộc Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp. Mỗi Hội Thánh hợp tác sẽ chuyển dâng các khoản đóng góp cho Quỹ Đại Mệnh Lệnh của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp. Mỗi Hội Thánh hợp tác được quyền cử một đại biểu quan sát trong Hội Đồng Giáo Hạt.

Khoản 14: Các Tổ Chức Hỗ Trợ

Các đề xuất về việc thành lập và điều hành các cơ sở giáo dục sau trung học, trung tâm hưu trí, và bất kỳ mục vụ tương tự nào khác trong Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ mà thuộc sự kiểm soát trực tiếp của Giáo Hạt, trước tiên phải được Ban Chấp Hành Giáo Hạt đề nghị với Hội Đồng Quản Trị Tổng Hội qua bộ phận chuyên trách để cứu xét. Các tổ chức này sẽ không được thành lập trừ khi và cho đến khi được Hội Đồng Quản Trị Tổng Hội chấp thuận.

Khoản 15: Các Nhà Truyền Giảng Tin Lành

Theo đề nghị của Ban Chấp Hành Giáo Hạt hoặc một ủy ban được Hội Đồng Giáo Hạt bổ nhiệm, Giáo Hạt Trưởng có thể cấp giấy phép cho các nhà truyền giảng Tin Lành trong Giáo Hạt và là thành viên của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp, mặc dù phạm vi phục vụ của họ vượt ra ngoài ranh giới của Giáo Hạt

Việt Nam Hoa Kỳ. Các nhà truyền đạo phải báo cáo hàng quý với Ban Chấp Hành Giáo Hạt về các hoạt động của mình.

Khoản 16: Công Tác Ấn Hành

Alliance Life được công nhận là phương tiện truyền thông chính thức của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp.

Khoản 17: Nội Quy

Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ có thể thông qua nội quy của mình, với điều kiện không mâu thuẫn với Kinh Thánh và các điều khoản của Hiến Chương này hoặc Nội Quy của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp.

Khoản 18: Tu Chính

Hiến Chương này có thể được tu chính bởi Hội Đồng của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp theo các điều khoản của Điều Khoản 10.2 trong “Bản Hiến Chương và Nội Quy Đã Được Tu Chính và Tái Ban Hành” của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp áp dụng cho Hiến Chương Thống Nhất dành cho các Giáo Hạt.

Khoản 19: Tuân Thủ Luật Áp Dụng (Tiểu Bang và Liên Bang)

Trong trường hợp bất kỳ điều khoản nào của Hiến Chương này không phù hợp với luật pháp tiểu bang, Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ sẽ được phép thực hiện các điều chỉnh cần thiết sau khi tham khảo ý kiến của Văn Phòng Tổng Hội của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp để tuân thủ các luật này.

Điều 3: TRƯỜNG HỢP KHẨN CẤP

Trong trường hợp Giáo Hạt Trưởng gặp phải một thảm họa nghiêm trọng như được nêu trong Điều Khoản 12.1B(2) của Nội Quy của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp, theo thứ tự mặc định, Phó Giáo Hạt Trưởng, Thư Ký Giáo Hạt, hoặc Thủ Quỹ Giáo Hạt sẽ triệu tập một cuộc họp của Ban Chấp Hành Giáo Hạt ngay sau đó để đưa ra các sắp xếp tạm thời. Ban Chấp Hành Giáo Hạt sẽ hoạt động cho đến khi Ủy Ban Ứng Phó Thảm Họa sắp xếp một chương trình theo quy định tại Điều Khoản 12.1B(2) của Nội Quy của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp.

Tiểu Mục II.B: NỘI QUY GIÁO HẠT VIỆT NAM HOA KỲ (District Bylaws)

Ghi Chú: Tiểu mục này áp dụng Hiến Chương Thống Nhất cho Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ và phải được thông qua tại Hội Đồng Giáo Hạt.

Điều 1: NGUYÊN TẮC TỔNG QUÁT

Khoản 1: Sự Điều Chỉnh Theo Kinh Thánh và Việc Duyệt Xét Định Kỳ

A. Thẩm Quyền Tối Hậu. Thẩm quyền tối hậu về tín lý, tổ chức, và chức vụ của Hội Thánh thuộc về quyền tể trị của Chúa Giê-xu Christ và thẩm quyền của Lời Kinh Thánh (Cô-lô-se 1:18; II Ti-mô-thê 3:16–17). Mọi chỉ thị từ Tổng Hội hoặc GH đều cần phải được giải thích và áp dụng phù hợp với Kinh Thánh.

B. Duyệt xét định kỳ. BCH GH sẽ định kỳ duyệt xét bản Nội Quy, các chính sách và sinh hoạt của Giáo Hội trong liên hệ với Tổng Hội và Hội Thánh địa phương để bảo đảm sự phù hợp liên tục với Kinh Thánh. Sự duyệt xét định kỳ sẽ được thực hiện mỗi 2 năm vào Hội Đồng hành chính Giáo Hội.

C. Thỉnh Cầu Liên Quan Đến Vấn Đề Tín Lý. Nếu phát sinh những lo ngại nghiêm trọng liên quan đến sự xung khắc giữa các chỉ thị của Tổng Hội với sự dạy dỗ của Kinh Thánh, GH có thể xin giải trình hoặc đệ trình thỉnh cầu qua các tiến trình được quy định trong Cẩm Nang C&MA. Mọi thỉnh cầu phải được thực hiện trong tinh thần cộng tác, hiệp nhất, và khiêm nhường trong Đấng Christ.

D. Tiêu chuẩn quyết định. Trong mọi trường hợp có xung đột hoặc mơ hồ giữa các chỉ thị của Tổng Hội hoặc GH với sự dạy dỗ của Kinh Thánh, thẩm quyền của Lời Đức Chúa Trời sẽ là tiêu chuẩn tối cao và có hiệu lực quyết định.

E. Khoản Khắc Phục. Nếu bất kỳ chính sách, thực hành, hoặc quyết định nào bị phát hiện không phù hợp với Kinh Thánh, biện pháp khắc phục sẽ được thực hiện cách nhanh chóng. Điều này có thể bao gồm việc chỉnh sửa chính sách, ngừng thực hiện một số thực hành nhất định, hoặc áp dụng các biện pháp mới để khôi phục sự tuân thủ.

Điều 2: TỔ CHỨC VÀ QUẢN TRỊ

Khoản 1: Hội Đồng Giáo Hội

A. Đại Biểu Chính Thức. Những đại biểu chính thức tham dự Hội Đồng Giáo Hội là những đối tượng được liệt kê trong Tiểu Mục II.A, Điều 2, Khoản 1, Điểm A bên trên.

Khoản 2: Quy Tắc Nghị Sự (Rules of Order/ Kỷ Luật Hội Đồng)

A. Nghĩa Vụ Tham Dự. Mỗi đại biểu phải có mặt trong tất cả các buổi thờ phượng và tham dự các phiên họp hành chính suốt cả Hội Đồng. Trường hợp khẩn cấp cần vắng mặt phải được sự chấp thuận của Chủ Tọa Hội Đồng.

B. Tư Cách Phát Biểu. Đại biểu phải phát biểu ý kiến cách hòa nhã, lịch sự, và trong tinh thần xây dựng. Mỗi đại biểu có quyền phát biểu tối đa ba lần, mỗi lần không quá ba phút, cho mỗi vấn đề. Hội Đồng có thể cho phép phát biểu thêm một lần bằng biểu quyết đa số. Đại biểu không nên trực tiếp đối thoại mà phải trình bày qua Chủ Tọa.

C. Cấm Vận Động. Không cá nhân nào được vận động bỏ phiếu cho chính mình hay cho người khác, nhằm giữ lòng kính sợ Chúa và tôn trọng ý Chúa trong mọi cuộc bầu cử.

D. Cấm Thu Âm, Ghi Hình. Không được thu âm hay ghi hình dưới bất cứ hình thức nào trong các phiên họp hành chính của Hội Đồng Giáo Hạt, trừ khi được Ban Chấp Hành Giáo Hạt cho phép.

E. Chế Tài. Chủ Tọa Hội Đồng có quyền chấm dứt phần phát biểu của đại biểu vi phạm tư cách. Đại biểu cố tình vi phạm kỷ luật Hội Đồng có thể bị truất quyền đại biểu theo quyết định của đa số đại biểu chính thức hiện diện.

Khoản 3: Các Ủy Ban trực thuộc Ban Chấp Hành Giáo Hạt

Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ có các Ủy Ban sau đây:

- (1) Ủy Ban Kiểm Tra Kiểm Toán - theo Tiểu Mục II.A, Điều 2, Khoản 2 bên trên
- (2) Ủy Ban Tiến Cử - theo Tiểu Mục II.A, Điều 2, Khoản 4 bên trên
- (3) Ủy Ban Thẩm Định Tấn Phong - theo Tiểu Mục II.A, Điều 2, Khoản 4 bên trên
- (4) Ủy Ban Cơ Đốc Giáo Dục - theo Tiểu Mục II.A, Điều 2, Khoản 4, Điểm F bên trên

Khoản 4: Các Chức Viên Trong Giáo Hạt

Theo Tiểu Mục II.A, Điều 2, Khoản 4, Điểm C bên trên, các chức viên được bầu ra tại Hội Đồng Giáo Hạt là:

- (1) Nghị Viên Ban Chấp Hành Giáo Hạt
- (2) Đoàn Trưởng và Ban Chấp Hành Đoàn Nam Giới Giáo Hạt.
- (3) Đoàn Trưởng và Ban Chấp Hành Đoàn Phụ Nữ Giáo Hạt.

Tất cả các chức viên khác như Trưởng Ban Truyền Giáo, Trưởng Ban Cơ Đốc Giáo Dục, v.v sẽ được bổ nhiệm bởi Ban Chấp Hành Giáo Hạt.

MỤC III: HIẾN CHƯƠNG VÀ ĐIỀU LỆ HỘI THÁNH CHÍNH THỨC ĐỊA PHƯƠNG

Tiểu Mục III.A: HIẾN CHƯƠNG HỘI THÁNH CHÍNH THỨC TẠI ĐỊA PHƯƠNG

Ghi chú: Ghi Chú: Tiểu mục này được dịch từ Mục A5 từ Cẩm Nang C&MA Manual và được quy định do Hội đồng Tổng Hội C&MA và không được phép sửa đổi bởi Hội Đồng Giáo Hạt. Mỗi Hội Thánh chính thức của Giáo Hạt Tin Lành Việt Nam Hoa Kỳ trong Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp sẽ chấp nhận và được hướng dẫn theo Hiến Chương sau đây.

LỜI TỰA

Tân Ước dạy rằng Hội Thánh địa phương là sự biểu hiện hữu hình có tổ chức của Thân Thể Đấng Christ. Dân sự của Đức Chúa Trời phải sống và phục vụ trong sự vâng phục Lời Đức Chúa Trời và dưới quyền tể trị của Chúa Giê-xu Christ.

Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp hoạt động dựa trên nguyên tắc rằng hội chúng tìm thấy ý nghĩa sâu sắc hơn và sự vươn rộng hiệu quả hơn khi hoàn thành các trách nhiệm Kinh Thánh trong sự gắn kết với đời sống và sự làm chứng chung của giáo hội.

Hiến Chương này có ba mục tiêu:

1. Thiết lập một đại cương tổng quát về tổ chức và quản trị cho Hội Thánh này.
2. Xác định mối quan hệ của Hội Thánh này với Giáo Hạt mà Hội Thánh là một phần không thể tách rời.
3. Liên kết Hội Thánh này với cơ cấu của giáo hội, qua đó công cuộc truyền giáo toàn cầu của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp được thực thi.

Hiến Chương Thống Nhất dành cho các Hội Thánh Chính Thức đã được soạn thảo và thông qua bởi Hội Đồng Tổng Hội (General Council), cơ quan quản trị cao nhất của giáo hội. Các Hội Thánh chính thức của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp đã tham gia vào quá trình này thông qua các đại biểu được ủy quyền. Hội Thánh này, phù hợp với Hiến Chương này và nhất quán với Quy Chế của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp, có quyền soạn thảo điều lệ của Hội Thánh địa phương riêng để thực thi mục vụ một cách thích hợp và hiệu quả.

Hội Thánh này là một phần không thể tách rời trong mối thông công cấp Giáo Hạt, Quốc gia và Toàn cầu của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp; được hiệp nhất trong sự quản trị, thông công và phục vụ nhằm thúc đẩy sự hiệp một của đức tin trong sự trọn vẹn của Chúa Giê-xu Christ là Đấng Cứu Chuộc, Đấng Thánh Hóa, Đấng Chữa Lành, và Vua Hầu Đến; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc lan tỏa Tin Lành trong và ngoài nước dưới sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh.

Điều 1: DANH XƯNG

Tên chính thức mà Hội Thánh này được đăng ký hoặc tổ chức là _____ (phải bao gồm cụm từ "Alliance Church", "Tin Lành Việt Nam" hoặc "Evangelical Church").

Điều 2: MỐI QUAN HỆ

Hội Thánh này được kết nối và trực thuộc tổ chức tôn giáo mẹ là Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp (The Christian and Missionary Alliance), một tổ chức tôn giáo phi lợi nhuận tại tiểu bang Colorado, có trụ sở chính tại Reynoldsburg, Ohio. Xét vì những lợi ích chung bắt nguồn từ mối quan hệ này, và hiểu rằng Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp dựa vào sự đồng thuận này để khởi xướng hoặc duy trì mối quan hệ đó, Hội Thánh này đồng ý chịu sự điều chỉnh và tuân thủ các điều khoản của Điều 16 liên quan đến quyền hồi quy tài sản của các Hội Thánh chính thức.

Điều 3: TƯ CÁCH THÀNH VIÊN

Khoản 1. Tiêu Chuẩn.

1. Xưng nhận đức tin nơi Chúa Giê-xu Christ và có bằng chứng của sự tái sinh.
2. Tin nơi Đức Chúa Trời là Cha, Con và Thánh Linh; tin vào sự soi dẫn từng lời của Kinh Thánh trong nguyên bản; tin vào sự đền tội thay thế của Chúa Giê-xu Christ; tin vào sự cứu rỗi đời

đời của tất cả những ai tin nhận Ngài và sự hình phạt đời đời của tất cả những ai khước từ Ngài.

3. Chấp nhận các giáo lý về Chúa Giê-xu Christ là Đấng Cứu Chuộc, Đấng Thánh Hóa, Đấng Chữa Lành, và Vua Hữu Đền.
4. Hoàn toàn đồng cảm với sứ mạng và các giá trị cốt lõi của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp và hợp tác bằng cách hỗ trợ công việc chung một cách có hệ thống.
5. Các tiêu chuẩn khác cho tư cách thành viên được quy định trong nội quy Hội Thánh.

Khoản 2. Xóa Tên Thành viên.

Các cá nhân có thể bị xóa tên khỏi danh sách thành viên trong một hoặc nhiều trường hợp sau:

1. Nộp đơn xin rút tên bằng văn bản cho các Trưởng Lão của Hội Thánh.
2. Không còn đáp ứng được các tiêu chuẩn thành viên như đã nêu trên.
3. Chịu biện pháp kỷ luật theo Chính Sách Thống Nhất về Kỷ Luật, Phục Hồi và Kháng Nghị của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp (Section E7 trong Cẩm Nang C&MA Manual).

Việc kháng nghị đối với các quyết định xóa tên thành viên vì lý do tiêu chuẩn hoặc kỷ luật có thể được đệ trình lên Giáo Hạt Trưởng trong vòng 30 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Điều 4: CÁC THÁNH LỄ

Báp-tem và Tiệc Thánh được công nhận là hai thánh lễ của Hội Thánh.

Thánh lễ Báp-tem cho người tin Chúa bằng cách chìm mình được giảng dạy và thực hành như là phương thức theo Kinh Thánh. Mục sư hoặc các trưởng lão khác sẽ giám sát lễ báp-tem. Họ sẽ cung cấp sự hướng dẫn về báp-tem và sẽ trực tiếp cử hành hoặc chọn những người được tôn trọng về mặt thuộc linh khác để thực hiện thánh lễ này.

Thánh lễ Tiệc Thánh được cử hành thường xuyên. Mục sư hoặc các trưởng lão khác sẽ giám sát Tiệc Thánh. Họ sẽ cung cấp sự hướng dẫn về Tiệc Thánh và sẽ trực tiếp cử hành hoặc chọn những người được tôn trọng về mặt thuộc linh khác để thực hiện thánh lễ này.

Điều 5: CHÍNH THỂ (CƠ CẤU QUẢN TRỊ)

Sẽ có một cuộc họp thường niên của các thành viên Hội Thánh (Hội Đồng Thường Niên) được tổ chức vào thời gian quy định trong nội quy. Tại đó, các thành viên sẽ nhận các báo cáo mục vụ, bao gồm báo cáo tài chính đã được kiểm toán, và sẽ bầu chọn các chức viên Hội Thánh, trưởng lão, và các thành viên của Ban Điều Hành (Governance Authority). Các vị trí mục vụ bổ sung sẽ được bầu chọn như quy định trong nội quy của Hội Thánh địa phương. Ban Điều Hành, được quy định cụ thể trong nội quy, sẽ điều hành các công việc của Hội Thánh giữa các kỳ Hội Đồng Thường Niên và chịu trách nhiệm trước hội chúng và Giáo Hạt Trưởng theo quy định của Hiến Chương.

Các cuộc họp khác của thành viên có thể được triệu tập bằng thông báo hợp lệ như được quy định trong nội quy. Đối với các vấn đề chung của Hội Thánh không liên quan đến pháp lý, tất cả các thành viên

chính thức từ 16 tuổi trở lên đều có quyền biểu quyết. Tuy nhiên, trong các vấn đề liên quan đến quyền sở hữu tài sản hoặc thủ tục pháp lý, độ tuổi đủ điều kiện biểu quyết sẽ tuân theo luật pháp của tiểu bang sở tại.

Điều 6: BAN ĐIỀU HÀNH (GOVERNANCE AUTHORITY)

Khoản 1. Tổng Quát.

Mỗi Hội Thánh địa phương sẽ cấu trúc Ban Điều Hành của mình phù hợp với các văn bản quản trị của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp, trách nhiệm của các trưởng lão (được định nghĩa trong Điều 10, Khoản 1 dưới đây), nội quy của Giáo Hạt, và luật pháp tiểu bang. Các thành viên của Ban Điều Hành phải đáp ứng các tiêu chuẩn Kinh Thánh cho sự lãnh đạo và phải là thành viên của Hội Thánh này.

Mục sư Quản nhiệm sẽ là Chủ tịch (Chủ tọa) Ban Điều Hành, hoặc theo yêu cầu của ông, Ban Điều Hành sẽ bầu một trưởng lão làm Chủ tịch. Một trưởng lão cũng sẽ được bầu làm Phó Chủ tịch. Các cuộc họp sẽ được tổ chức để cầu nguyện và giải quyết công việc; biên bản tóm tắt sẽ được báo cáo cho Hội Thánh theo quyết định của hội chúng. Các cuộc họp bất thường có thể được triệu tập bởi Chủ tịch hoặc theo yêu cầu bằng văn bản của một nửa số thành viên Ban Điều Hành.

Tất cả các chức viên, ủy ban, và tổ chức, ngoại trừ Ủy Ban Đề Cử, đều chịu sự giám sát tập thể của các trưởng lão.

Khoản 2. Bãi Nhiệm.

Trong sự tham vấn với Giáo Hạt Trưởng và Mục sư Quản nhiệm, bất kỳ chức viên hoặc viên chức phụ trợ nào của Hội Thánh (ngoại trừ nhân sự mục vụ được cấp giấy phép), dù được bầu tại Hội Đồng Thường Niên hay được bổ nhiệm bởi Ban Điều Hành, đều có thể bị bãi nhiệm bởi hai phần ba đa số phiếu của Ban Điều Hành và sự chấp thuận của Giáo Hạt Trưởng nếu Ban Điều Hành xét thấy điều đó mang lại lợi ích tốt nhất cho Hội Thánh.

Điều 7: CÁC CHỨC VIÊN

Các chức viên phải là thành viên của Hội Thánh này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn Kinh Thánh cho sự lãnh đạo. Các chức viên bao gồm những người sau đây, ngoại trừ Mục sư Quản nhiệm, sẽ được bầu tại Hội Đồng Thường Niên: Mục sư Quản nhiệm, Thư Ký, Thủ Quỹ, Phụ Tá Thủ Quỹ, và các chức viên khác được chỉ định trong nội quy Hội Thánh hoặc theo yêu cầu của luật tiểu bang.

Điều 8: NHÂN SỰ ĐƯỢC CẤP GIẤY PHÉP (LICENSED STAFF)

Ban Điều Hành sẽ không xem xét bất kỳ ứng viên nào cho mục vụ có giấy phép mà không có sự chấp thuận của Giáo Hạt Trưởng. Các nhân sự có giấy phép sẽ được Ban Điều Hành mời gọi và được Giáo Hạt Trưởng bổ nhiệm. Giáo Hạt Trưởng sẽ giới thiệu cho Ban Điều Hành những nhân sự mà ông xét thấy có đủ tiêu chuẩn. Khi được Giáo Hạt Trưởng bổ nhiệm, nhân sự có giấy phép và người phối ngẫu sẽ trở thành thành viên của Hội Thánh này. Nhân sự có giấy phép bao gồm tất cả những người giữ các vị trí yêu cầu phải có giấy phép "nhân sự chính thức" (official worker), như được định nghĩa trong Quy Định Chung của Cẩm Nang C&MA.

Bất kỳ thành viên nào thuộc nhân sự có giấy phép đều có thể từ chức bằng cách gửi thông báo hợp lệ cho Giáo Hạt Trưởng và Ban Điều Hành. Ban Điều Hành, hiệp ý với Giáo Hạt Trưởng, có thể yêu cầu sự từ chức của bất kỳ thành viên nào thuộc nhân sự có giấy phép. Trước khi thực hiện, Ban Điều Hành và đương sự phải tuân thủ các quy trình do Giáo Hạt Trưởng hướng dẫn. Giáo Hạt Trưởng, với sự chấp thuận của Ban Chấp Hành Giáo Hạt, có thẩm quyền bãi nhiệm hoặc chuyển một nhân sự có giấy phép khi có sự bất đồng với Ban Điều Hành hoặc khi hoàn cảnh đòi hỏi phải thực hiện điều đó.

Điều 9: NHIỆM VỤ CỦA CÁC CHỨC VIÊN HỘI THÁNH

Khoản 1. Mục sư Quản nhiệm (Lead Pastor).

Mục sư Quản nhiệm có trách nhiệm giám sát (quản trị) Hội Thánh này. Ông là Chủ tịch của Ban Điều Hành trừ khi ông chọn phương án khác theo Điều 6 ở trên. Ông chủ tọa tất cả các cuộc họp thường kỳ hoặc bất thường của hội chúng. Ông là thành viên đương nhiên (ex officio) của tất cả các ủy ban và tổ chức của Hội Thánh. Khi Hội Thánh khuyết Quản nhiệm, Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ban Điều Hành sẽ giám sát công việc Hội Thánh cùng với Giáo Hạt Trưởng. Mục sư Quản nhiệm là Chủ tịch (Giám đốc) của Hội Thánh trong trường hợp luật pháp yêu cầu.

Khoản 2. Thư Ký.

Thư Ký ghi biên bản các cuộc họp của hội chúng và thực hiện việc thư tín của Hội Thánh theo chỉ đạo của Ban Điều Hành. Thư Ký tham dự và ghi biên bản các cuộc họp khác theo quy định của nội quy Hội Thánh.

Khoản 3. Thủ Quỹ.

Thủ Quỹ tiếp nhận mọi khoản tiền của Hội Thánh và chịu trách nhiệm chi trả các hóa đơn theo lệnh của Ban Điều Hành như quy định trong nội quy; lưu giữ sổ sách ghi chép chính xác mọi giao dịch; và lưu trữ các chứng từ, biên lai. Ban Điều Hành quyết định nơi lưu giữ ngân quỹ của Hội Thánh. Mọi sự kêu gọi dâng hiến từ hội chúng phải được Ban Điều Hành chấp thuận.

Khoản 4. Thủ Quỹ Truyền Giáo.

Khi nội quy Hội Thánh yêu cầu, Thủ Quỹ Truyền Giáo hạch toán tất cả các khoản tiền truyền giáo và giám sát việc chuyển các khoản tiền đó cho Thủ quỹ của Tổng Hội vào hoặc trước ngày mười của tháng kế tiếp.

Khoản 5. Phụ Tá Thủ Quỹ.

Phụ Tá Thủ Quỹ, cùng với những người khác được Ban Điều Hành chỉ định, chịu trách nhiệm kiểm đếm tiền và giữ sổ ghi chép riêng về các khoản thu. Phụ Tá Thủ Quỹ có thể được ủy quyền cấp biên lai cho người dâng hiến.

Điều 10: CÁC ỦY BAN VÀ TỔ CHỨC

Khoản 1. Trưởng Lão.

Sự kêu gọi của Đấng Christ, Đấng Chấn Chiên Trưởng, đối với những người nam để phục vụ trong chức vụ trưởng lão được hội chúng phân định và xác nhận. Do đó, các trưởng lão phải là nam giới, là thành

viên của Hội Thánh và được bầu chọn theo quy định của nội quy. Các trưởng lão bao gồm Mục sư Quản nhiệm, các trưởng lão tín hữu được bầu, và các thành viên nam khác thuộc nhân sự mục vụ có giấy phép. Mục sư Quản nhiệm và các trưởng lão là cấp lãnh đạo phục vụ cao nhất trong Hội Thánh. Với tư cách là những người chăn bầy phó, các trưởng lão phục vụ cùng với Mục sư Quản nhiệm để giám sát cả phương diện thuộc thể lẫn thuộc linh của Hội Thánh nhằm hoàn thành sứ mạng của Đấng Christ. Họ cấu thành Ủy Ban Thành viên Hội thánh. Họ cũng là Ủy Ban Kỷ Luật phù hợp với Chính Sách Thống Nhất về Kỷ Luật, Phục Hồi, và Kháng Nghị của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp. Tất cả các chức viên, ủy ban, và tổ chức (ngoại trừ Ủy Ban Đề Cử) đều chịu trách nhiệm trước sự giám sát tập thể của các trưởng lão thông qua Ban Điều Hành.

Khoản 2. Chấp Sự.

Các chấp sự là thành viên của Hội Thánh, được bổ nhiệm hoặc bầu chọn theo nội quy. Các chấp sự phụ trách các công tác phục vụ và từ thiện của Hội Thánh, nhận và phân phát các khoản dâng hiến cho mục đích đó, và báo cáo hàng tháng theo chỉ đạo. Nơi nào chưa có chấp sự, Ban Điều Hành sẽ đảm nhận trách nhiệm này cho đến khi bầu hoặc bổ nhiệm được người phù hợp.

Khoản 3. Nữ Chấp Sự.

Nữ chấp sự là thành viên của Hội Thánh, được bổ nhiệm hoặc bầu chọn theo nội quy. Các nữ chấp sự phụ trách các mục vụ được giao phó. Nơi nào chưa có nữ chấp sự, Ban Điều Hành sẽ đảm nhận trách nhiệm này cho đến khi bầu hoặc bổ nhiệm được người phù hợp.

Khoản 4. Ủy Viên Quản Trị Tài Sản (Trustees).

Các ủy viên quản trị tài sản là thành viên của Hội Thánh, có thể được bổ nhiệm hoặc bầu chọn theo nội quy. Họ phụ trách các nhiệm vụ liên quan đến tài sản theo quy định của nội quy hoặc luật pháp tiểu bang. Nơi nào không có ủy viên quản trị tài sản, Ban Điều Hành sẽ đảm nhận trách nhiệm này.

Khoản 5. Ban Phụ Nữ Liên Hiệp.

Hội Thánh địa phương có thể thành lập Ban Phụ Nữ Liên Hiệp (Alliance Women), được tổ chức theo chính sách của Phụ Nữ Liên Hiệp quốc gia trong Cẩm Nang Hội Thánh.

Điều 11: HUY ĐỘNG TRUYỀN GIÁO

Hội Thánh tham gia vào các mục vụ truyền giáo và mở mang Hội Thánh toàn cầu của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp, và hỗ trợ Quỹ Đại Mệnh Lệnh. Ban Điều Hành quy định phương thức huy động sự tham gia của các thành viên, bao gồm cầu nguyện, tuyển mộ nhân sự cho mục vụ trọn thời gian trong và ngoài nước. Một Hội Đồng Truyền Giáo hoặc sự kiện truyền giáo toàn hội chúng sẽ được tổ chức hằng năm.

Điều 12: MỤC VỤ MÔN ĐỒ HÓA

Mục vụ trọng tâm của Hội Thánh là môn đồ hóa cho Chúa Giê-xu Christ. Quá trình này bao gồm truyền giảng, gây dựng tín hữu, trang bị nhân sự, và nhân rộng lãnh đạo cho mọi lứa tuổi: người lớn, thanh

niên, và thiếu nhi. Ban Điều Hành quy định cách thức thực hiện việc môn đồ hóa. Mục đích là đưa người chưa tin đến sự hiểu biết cứu rỗi về Đấng Christ; giảng dạy các nguyên tắc Kinh Thánh nhấn mạnh đến truyền giáo và vị trí trung tâm của Đấng Christ là Đấng Cứu Chuộc, Đấng Thánh Hóa, Đấng Chữa Lành, và Vua Hữu Đấng; và trang bị tín hữu cho công tác truyền giảng và phục vụ.

Điều 13: TÀI SẢN VÀ HỒ SƠ

Khoản 1. Tài Sản.

Hội Thánh có thể mua, sở hữu, chuyển nhượng, cải tiến, thế chấp, và chuyển giao tài sản (bất động sản và động sản) cho các mục đích của Hội Thánh, phù hợp với luật pháp tiểu bang. Bất động sản chỉ được mua, bán, chuyển nhượng, trao đổi, thế chấp, hoặc cầm cố theo quyết định của hội chúng thông qua Ban Điều Hành, trong sự tham vấn với Giáo Hạt Trưởng. Tại các tiểu bang yêu cầu phải có Ủy viên Quản trị Tài sản (trustees), quyết định của hội chúng sẽ được thực hiện thông qua họ.

Khoản 2. Hồ Sơ.

Hồ sơ chính thức của tất cả các chức viên và ban ngành là tài sản của Hội Thánh. Khi người đương nhiệm qua đời, từ chức hoặc mãn nhiệm kỳ, các hồ sơ hiện tại phải được bàn giao cho người kế nhiệm. Tất cả các hồ sơ lưu trữ phải được bảo quản trong kho an toàn do Ban Điều Hành chỉ định.

Khoản 3. Kiểm Toán.

Tất cả hồ sơ tài chính phải được kiểm tra (kiểm toán) hàng năm hoặc thường xuyên hơn theo lệnh của Ban Điều Hành. Ít nhất ba người, không phải là chức viên tài chính hay nhân sự Hội Thánh, sẽ được Ban Điều Hành chỉ định để thực hiện việc này. Họ sẽ tuân theo quy trình trong Cẩm Nang dành cho Thủ Quỹ Hội Thánh Liên Hiệp. Ban Điều Hành sẽ ủy quyền các hành động cần thiết để tuân thủ các tiêu chuẩn kiểm toán bổ sung theo yêu cầu của pháp luật sở tại.

Điều 14: ỦY BAN ĐỀ CỬ

Ủy Ban Đề Cử bao gồm Mục sư Quản nhiệm, hai thành viên từ hội chúng do Ban Điều Hành chọn (không nhất thiết phải từ Ban Điều Hành), và hai người được hội chúng bầu chọn theo quy định của nội quy, được thành lập ít nhất một tháng trước Hội Đồng Thường Niên.

Điều 15: BẦU CỬ

Ủy Ban Đề Cử sẽ trình bày ít nhất một ứng viên cho mỗi chức vụ cần bầu. Các đề cử khác có thể được đưa ra bởi các thành viên theo quy định của nội quy. Các chức viên được bầu bằng phiếu kín tại Hội Đồng Thường Niên. Trường hợp chỉ có một ứng viên, việc bỏ phiếu kín có thể được miễn nếu có sự đồng thuận của Hội Đồng.

Điều 16: QUYỀN HỒI QUY TÀI SẢN

Nhận thức mục đích của các thành viên trong hội chúng là hỗ trợ các giáo lý và sứ mạng của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp thông qua việc dâng hiến, và để đảm bảo rằng tài sản của Hội Thánh sẽ không bị chuyển hướng khỏi mục đích này, Hội Thánh thông qua điều khoản hồi quy tài sản sau đây.

Khoản 1: Các Sự Kiện Dẫn Đến Việc Chuyển Giao Quyền Sở Hữu Tài Sản.

Bất kỳ sự kiện nào sau đây đều được xem là một "sự kiện chuyển giao quyền sở hữu tài sản": (a) quyết định hoặc hành động của Hội Thánh nhằm ly khai khỏi Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp mà không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Ban Chấp Hành Giáo Hạt, (b) Hội Thánh không còn chịu sự giám sát hoặc không tuân thủ các mục đích, điều lệ, giáo lý, hoặc sự giảng dạy của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp, (c) Hội Thánh không còn đủ điều kiện là một "Hội Thánh chính thức" (accredited church) theo Quy Chế của C&MA, hoặc (d) Hội Thánh chấm dứt sự tồn tại (giải thể).

Khoản 2: Xác Định Sự Kiện Chuyển Giao.

Việc xác định liệu một sự kiện chuyển giao có xảy ra hay không thuộc thẩm quyền của Ban Chấp Hành Giáo Hạt nơi Hội Thánh tọa lạc, theo quy trình do Hội Đồng Quản Trị Tổng Hội (Board of Directors) thiết lập. Quyết định của Ban Chấp Hành Giáo Hạt là chung thẩm và ràng buộc, trừ khi có kháng cáo trong vòng 30 ngày lên một ủy ban ba người thuộc Hội Đồng Quản Trị Tổng Hội. Kháng cáo chỉ giới hạn trong các trường hợp có gian lận, thông đồng, hoặc độc đoán từ phía Giáo Hạt. Quyết định của ủy ban này là chung thẩm theo luật giáo hội.

Khoản 3: Hệ Quả của Sự Kiện Chuyển Giao.

Khi xảy ra sự kiện chuyển giao như xác định ở khoản 2, quyền sở hữu pháp lý đối với tất cả tài sản (bất động sản và động sản, hữu hình và vô hình) của Hội Thánh sẽ, khi có yêu cầu của Giáo Hạt, được chuyển giao và trở thành tài sản của Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ thuộc Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp. Trong thời gian chờ hoàn tất chuyển giao pháp lý, Hội Thánh giữ tài sản đó với tư cách là bên được ủy thác cho Giáo Hạt để sử dụng độc quyền cho các mục đích của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp.

Khoản 4: Miễn Trừ (Waiver).

Trong trường hợp sự kiện chuyển giao xảy ra do sự khác biệt về giáo lý giữa Hội Thánh và Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp, quy trình chuyển giao tài sản có thể không xảy ra khi có sự chấp thuận của: (a) ít nhất hai phần ba số thành viên hợp lệ (good standing) của Hội Thánh, (b) Ban Chấp Hành Giáo Hạt, và (c) Phân Bộ Mục Vụ Hội Thánh (Church Ministries) của Tổng Hội.

Khoản 5: Loại Trừ Một Số Tài Sản Nhất Định.

Khoản 3 ở trên không áp dụng cho tài sản mà (i) Hội Thánh sở hữu trước khi trở thành Hội Thánh chính thức, và (ii) được xác định rõ ràng trong thỏa thuận văn bản ký kết với Giáo Hạt tại thời điểm công nhận. Việc loại trừ này sẽ chấm dứt sau mười (10) năm kể từ khi Hội Thánh được công nhận chính thức, và không áp dụng cho các Hội Thánh khởi đầu từ trạng thái đang phát triển (developing status).

Điều 17: NỘI QUY

Nội quy Hội Thánh là bắt buộc và phải được thông qua bởi một Hội đồng của Hội Thánh. Nội quy không được mâu thuẫn với Hiến Chương này, Quy Chế của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp, nội quy Giáo Hạt, hoặc luật pháp tiểu bang. Tối thiểu, nội quy phải bao gồm các quy định về thành phần và tên gọi

của Ban Điều Hành phù hợp với Điều 6 ở trên. Một bản sao của nội quy phải được nộp cho Giáo Hạt Trưởng.

Điều 18: TU CHÍNH

Hiến Chương này chỉ có thể được tu chính bởi Hội Đồng Tổng Hội (General Council) của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp theo quy định tại Điều Khoản 10.2 của Bản Hiến Chương và Quy Chế Tổng Hội.

Điều 19: TUÂN THỦ LUẬT PHÁP HIỆN HÀNH

Trong trường hợp bất kỳ điều khoản nào của Hiến Chương này không phù hợp với luật pháp tiểu bang, Giáo Hạt liên quan được phép thực hiện các điều chỉnh cần thiết sau khi tham vấn với Phó Hội Trưởng Phân Bộ Mục Vụ Hội Thánh của Tổng Hội để đảm bảo tuân thủ luật pháp.

Tiểu Mục III.B: QUY CHẾ HỘI THÁNH CHÍNH THỨC CỦA GIÁO HẠT

Ghi chú Tham khảo: Các nền tảng thần học và Kinh Thánh cho các tiết mục trong Điều khoản này được ghi lại và giải thích chi tiết trong Cẩm Nang "Nền Tảng Kinh Thánh cho Nội Quy" được xuất bản đính kèm. Phần này chỉ thay đổi được do Ban Chấp Hành Giáo Hạt thông qua Hội Đồng Giáo Hạt.

Điều 1: CƠ CẤU QUẢN TRỊ CỦA HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG

A. Hội Thánh địa phương là một cộng đồng của những tín hữu đã được tái sinh, thường xuyên nhóm lại để thờ phượng, giảng dạy, thông công, cầu nguyện, tham dự Thánh Lễ và thi hành sứ mạng, dưới quyền lãnh đạo tối cao của Đấng Christ và sự giám sát thuộc linh của các trưởng lão (xem định nghĩa theo sau). Hội Thánh địa phương là sự biểu hiện hữu hình của Hội Thánh Phổ Thông, bao gồm tất cả những người tin vào Đấng Christ.

B. Hội Thánh địa phương hoạt động dưới quyền tể trị tối cao của Đấng Christ và thẩm quyền tuyệt đối của Kinh Thánh. Việc hợp tác với các tổ chức giáo hội—trong sự thông công, tương đồng giáo lý, và hỗ trợ trong công tác truyền giáo—có thể mang lại nhiều ích lợi. Tuy nhiên, mối quan hệ hợp tác này không bao giờ được đặt cao hơn cam kết của Hội Thánh đối với lẽ thật Kinh Thánh và nguyên tắc quản trị theo Kinh Thánh. Hội Thánh phải luôn tìm kiếm sự vinh hiển của Đức Chúa Trời bằng cách giữ vững sự công chính thuộc linh, bảo vệ sự thuần khiết trong giáo lý, và bày tỏ lòng trung thành tuyệt đối với Đức Chúa Jêsus Christ—Đấng duy nhất là Đầu của Hội Thánh (1 Cô-rinh-tô 10:31; Cô-lô-se 3:17).

C. Định Nghĩa Thuật Ngữ

(1) **Trưởng Lão:** Những người nam đủ tiêu chuẩn theo Kinh Thánh, phục vụ với tư cách là Mục sư, Giảng sư, người chịu trách nhiệm hướng dẫn, giám sát các vấn đề thuộc linh và hành chính của Hội Thánh. Từ đây có thể được gọi là “Lãnh Đạo Hội Thánh”.

Ban Điều Hành (Governance Authority): Đây là ban quản trị pháp định (Board of Directors) của Hội Thánh. Tùy theo mô hình quản trị do Hội Thánh địa phương lựa chọn, ban này có thể bao gồm toàn bộ các Trưởng Lão hoặc là một ban mà đa số là Trưởng Lão. Trong mọi mô hình, thẩm quyền thuộc linh về sự giám sát, giáo lý và kỷ luật luôn hoàn toàn thuộc về các Trưởng Lão. Dù hệ thống lãnh đạo có cấu trúc, cả Ban Điều Hành và Ban Trưởng Nhiệm đều không hoạt động theo hệ thống cấp bậc hoặc quyền lực theo thứ bậc.

(3) **Mục sư Đại diện Lãnh Đạo (Lead Pastor):** Còn được gọi là Mục sư Quản nhiệm, là “người đứng đầu trong số những người bình đẳng” trong Ban Trưởng Nhiệm. Ông đảm nhận vai trò giảng dạy chính yếu và là người đại diện chính thức của Ban Điều Hành trong vai trò lãnh đạo nhưng vẫn bình đẳng không thứ bậc với những thành viên khác trong Ban Trưởng Nhiệm.

D. Mô hình lãnh đạo Hội Thánh theo Kinh Thánh có thể bao gồm hai nhóm riêng biệt:

(1) **Ban Trưởng Nhiệm** – chịu trách nhiệm về lãnh đạo tinh thần, chăn dắt, giảng dạy và quản lý trên toàn Hội Thánh. Họ có thể là Ban Điều Hành, hoặc là đa số của Ban Điều Hành.

(2) **Ban Chấp Sự** – chịu trách nhiệm phục vụ các nhu cầu thiết thực của Hội Thánh dưới sự hướng dẫn của Ban Điều Hành.

Điều 2: NGUYÊN TẮC THẨM QUYỀN & TỔ CHỨC HỘI THÁNH

Khoản 1: Chỉ Đấng Christ là Đầu Hội Thánh

A. Hội Thánh địa phương trân trọng xác nhận Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng Lãnh Đạo tối cao và duy nhất của Hội Thánh (Cô-lô-se 1:18; Ê-phê-sô 1:22-23).

B. Không một tổ chức, cơ quan, hay cơ cấu nhân sự nào có thể đứng giữa Chúa và Hội Thánh để nắm giữ thẩm quyền tối cao trên Hội Thánh, vì chỉ có Đấng Christ cai trị Hội Thánh Ngài với tư cách là Đấng Chấn bầy và Chúa của Hội Thánh (1 Phi-e-rơ 5:4).

C. Mọi hoạt động quản trị, lãnh đạo và quyết định trong Hội Thánh địa phương phải được thực hiện trong sự đầu phục quyền tể trị của Đấng Christ.

D. Hội Thánh phải tìm kiếm sự hướng dẫn của Ngài qua sự cầu nguyện, chức vụ của Đức Thánh Linh, và sự vâng phục Lời Đức Chúa Trời trong Kinh Thánh (Gia-cơ 1:5; Công vụ 20:28).

E. Mọi quyền lãnh đạo trong Hội Thánh đều là quyền được giao phó ủy nhiệm, phải được thực thi dưới sự tể trị của Ngài.

Khoản 2: Thẩm Quyền và Sự Đầy Đủ Của Kinh Thánh

A. Kinh Thánh, bao gồm Cựu Ước và Tân Ước, là Lời Đức Chúa Trời được hà hơi, vô ngộ và có thẩm quyền tuyệt đối

B. Kinh Thánh là tối hậu và đầy đủ cho mọi vấn đề về tín lý, nếp sống, tổ chức và sự hướng dẫn của Hội Thánh (II Ti-mô-thê 3:16–17; II Phi-e-rơ 1:3). Kinh Thánh phải là thẩm quyền tối hậu trong mọi vấn đề về đức tin, giáo lý, cách sống và sự quản trị Hội Thánh địa phương.

C. Mọi mục vụ, cấu trúc và nội quy của Hội Thánh phải được đo lường bởi Kinh Thánh và phải được chỉnh sửa khi không phù hợp với Lời Chúa.

Khoản 3: Nguyên Tắc Giải Nghĩa Kinh Thánh (Hermeneutic)

A. Hội Thánh trung tín sử dụng phương pháp ngữ pháp–lịch sử, tìm hiểu ý nghĩa nguyên thủy mà Đức Chúa Trời bày tỏ qua tác giả được soi dẫn, trong bối cảnh văn chương, lịch sử và thần học của bản văn.

B. Hội Thánh khẳng định rằng Kinh Thánh có ý nghĩa khách quan, không thay đổi theo cảm nhận cá nhân. Vì vậy, Hội Thánh bác bỏ quan điểm “mỗi người có cách hiểu riêng” xem các giải nghĩa đều ngang hàng nhau. Không phải mọi phương pháp giải nghĩa đều trung thành với bản văn, đặc biệt những phương pháp đặt triết lý, ý thức hệ, hoặc văn hóa lên trên ý nghĩa nguyên thủy của bản văn.

C. Hội Thánh tin rằng những chân lý trọng tâm liên quan đến Phúc Âm, sự cứu rỗi, đời sống thánh khiết, và cơ cấu lãnh đạo Hội Thánh đã được Kinh Thánh bày tỏ một cách rõ ràng, dễ hiểu, và đầy đủ cho dân Chúa, để ai cũng có thể nhận biết và vâng theo.

D. Hội Thánh phân biệt rõ ràng giữa “ý nghĩa” (nghĩa của bản văn trong bối cảnh ban đầu) và “áp dụng” (cách sống Lời Chúa hôm nay). Việc áp dụng có thể đa dạng trong bối cảnh hiện đại, nhưng không được làm thay đổi ý nghĩa nguyên thủy Đức Chúa Trời muốn bày tỏ.

Khoản 4: Quan Hệ Với Giáo Hạt và Tổng Hội

A. Tôn Trọng Sự Hiệp Tác: Hội Thánh trân trọng sự thông công và hợp tác với Giáo Hạt Việt Nam thuộc Hội Truyền Giáo Phúc Âm Liên Hiệp (C&MA).

B. Bản Chất Của Quyền Hạn Tổ Chức: Cơ cấu giáo hội (Giáo Hạt và Tổng Hội) được công nhận như là đối tác hành chính và hỗ trợ, thực thi **thẩm quyền hiến định** (constituted authority) như được định nghĩa trong Cẩm Nang C&MA, Mục H8. Mối quan hệ này là một giao ước về trách nhiệm giải trình lẫn nhau, trong đó Giáo Hạt cung cấp sự giám sát giáo quyền để đảm bảo sự vẹn toàn về giáo lý và hiệp một, đồng thời tôn trọng trách nhiệm của Hội Thánh địa phương trong việc quản trị thuộc linh hàng ngày. Các cơ cấu thẩm quyền này tồn tại như một phương tiện hữu ích được Chúa ủy nhiệm nhằm các mục đích sau:

- Gìn giữ sự hiệp một trong Thánh Linh qua dây hòa bình (Ê-phê-sô 4:3).
- Bảo vệ sự tinh tuyền của giáo lý và đời sống đạo các thành viên trong Hội Thánh (Tít 1:9).
- Cung ứng trách nhiệm giải trình lẫn nhau giữa các Hội Thánh và người hầu việc Chúa (Hê-bơ-rơ 13:17).
- Thúc đẩy sự hợp tác hiệu quả trong việc thực thi Đại Mạng Lệnh (Ma-thi-ơ 28:19-20).

C. Kinh Thánh Là Tối Cao: Không một giáo lý, chính sách, hoặc truyền thống nào của con người, kể cả những hướng dẫn của Giáo Hội hay Tổng Hội, được phép thay thế hoặc mâu thuẫn với thẩm quyền tối thượng của Kinh Thánh.

Điều 3: CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO HỘI THÁNH

Kinh Thánh thiết lập hai chức vụ chính: (1) Trưởng Lão (Giám Mục/Mục Sư) và (2) Chấp Sự/Nữ Chấp Sự (Phi-líp 1:1; 1 Ti-mô-thê 3).

Khoản 1: Chức Vụ Trưởng Lão

A. Định Nghĩa & Bản Chất:

(1) Ba thuật ngữ Trưởng Lão/ Giám Mục/ Mục Sư (Người Chăn) mô tả cùng một chức vụ (Công Vụ 20:17,28; 1 Phi-e-rơ 5:1-2) cho nên có thể được sử dụng đồng nghĩa với nhau.

(2) Trưởng Lão/ Giám Mục/ Mục Sư chịu trách nhiệm cai trị, dạy dỗ, chăm sóc, hướng dẫn và bảo vệ Hội Thánh.

(3) Trong Bản Nội Quy này, thuật ngữ "Trưởng Lão" được dùng làm cách gọi chính vì nhấn mạnh phẩm chất trưởng thành thuộc linh theo Kinh Thánh; thuật ngữ "Giám Mục" được dùng tương đương khi cần nhấn mạnh trách nhiệm giám sát.

(4) "Trưởng Lão" không có nghĩa đơn giản là người lớn tuổi nhất, nhưng là người trưởng thành trong đời sống với Đức Chúa Trời, được giao trách nhiệm chăn dắt, dạy dỗ, và giám sát Hội Thánh theo Lời Chúa.

B. Tiêu Chuẩn:

Trưởng Lão phải đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn Kinh Thánh (1 Ti-mô-thê 3:1-7 và Tít 1:5-9) bao gồm:

- Không thể chê trách được.
- Giữ vững giáo lý đúng đắn.
- Thể hiện sự tự chủ và trí tuệ.
- Quản lý tốt gia đình của mình.
- Có ơn dạy dỗ (với cá nhân hoặc công chúng).

C. Trách Nhiệm:

(1) Hội Thánh địa phương được quản lý bởi Ban Điều Hành, gồm những người được giao phó trách nhiệm chăn dắt, dạy dỗ, và giám sát Hội Thánh theo Kinh Thánh (Công vụ 14:23; 1 Ti-mô-thê 3:1-7; Tít 1:5-9; 1 Phi-e-rơ 5:1-3).

(2) Lãnh Đạo Hội Thánh sẽ chăn dắt đàn chiên, đảm bảo sự tăng trưởng về mặt tâm linh và chăm sóc mục vụ (Công vụ 20:28).

- Giảng dạy và giữ gìn giáo lý
- Chăn bầy và chăm sóc linh hồn
- Cầu nguyện
- Giám sát thuộc linh
- Bảo vệ khỏi bội đạo hoặc sai lạc
- Đảm nhiệm vai trò ủy ban Thành viên Hội thánh
- Đảm nhiệm vai trò ủy ban xử lý kỷ luật và phục hồi
- Làm gương và lãnh đạo bằng sự khiêm nhường.

D. Tính Cách Lãnh Đạo Đa Dạng và Tập Thể (Plurality):

(1) Ban Trưởng Nhiệm còn được gọi là Hội Đồng Trưởng Lão. Ban Trưởng Nhiệm cấu thành Ban Điều Hành (BDH), cơ quan quản trị hợp pháp của Hội Thánh (Governing Board). Hội Thánh địa phương có thể chọn các mô hình quản trị khác (xem Điều 5, Khoản 1 và III.C) nhưng trong mọi mô hình, thẩm quyền thuộc linh về giám sát, kỷ luật, và giáo lý thuộc riêng về các Trưởng Lão trong Ban Điều Hành.

(2) Hội Thánh được lãnh đạo bởi một số Trưởng Lão, không phải bởi một người (Công Vụ 14:23; Gia-cơ 5:14). Ban Trưởng Nhiệm là một tập thể gồm những người nam đã đủ tiêu chuẩn, với số lượng tùy thuộc vào nhu cầu của Hội Thánh, chứ không phải là một cá nhân lãnh đạo duy nhất. Khi Hội Thánh địa phương áp dụng mô hình quản trị mà trong đó Ban Điều Hành gồm có những thành viên không phải là Trưởng Lão, các thành viên này sẽ phục vụ dưới sự lãnh đạo và giám sát thuộc linh của các Trưởng Lão trong các vấn đề về giáo lý, kỷ luật và chăn bầy. (Công vụ 14:23; Phi-líp 1:1).

(3) Thẩm quyền quản trị Hội Thánh thuộc về Ban Điều Hành như một tập thể. Không một cá nhân nào, kể cả Mục sư Quản Nhiệm, được quyền đơn phương quyết định các vấn đề quan trọng thay cho toàn Ban Điều Hành.

(4) Trong trường hợp Hội Thánh không có đủ trưởng lão có phẩm chất, nguyên tắc Kinh Thánh về sự lãnh đạo chung nhóm vẫn nên được theo đuổi như một mục tiêu xác nhận hoặc đào tạo thêm các trưởng lão khác từ giữa vòng tín hữu (những người đáp ứng các tiêu chuẩn trong 1 Timô-thê 3:1-7 và Tít 1:5-9) để cùng phục vụ.

E. Bình Đẳng Thẩm Quyền:

(1) Trưởng Lão bình đẳng trên nguyên tắc thẩm quyền không thứ bậc; khác biệt chỉ nằm ở ân tứ và chức năng, không phải cấp bậc.

(2) Các Trưởng Lão đều bình đẳng với nhau về thẩm quyền thuộc linh. Mặc dù có thể có một hệ thống lãnh đạo được cấu trúc chặt chẽ bên trong Ban Điều Hành, nhưng không có sự phân cấp hoặc cấu trúc quyền lực theo thứ bậc giữa các Trưởng Lão với nhau.

F. “Trưởng Trong Những Người Bình Đẳng”:

(1) Một Trưởng Lão có thể điều phối để giúp công việc được thống nhất. Đây là chức năng, không phải thẩm quyền thứ bậc.

(2) Mục sư Đại diện Lãnh Đạo, còn được gọi là Mục sư Quản nhiệm, là “người đứng đầu trong số những người bình đẳng” trong Ban Trưởng Nhiệm. Ông đảm nhận vai trò giảng dạy chính yếu và là người đại diện chính thức của Ban Điều Hành trong vai trò lãnh đạo nhưng vẫn bình đẳng không thứ bậc với những thành viên khác trong Ban Trưởng Nhiệm.

G. Giới Hạn Cho Nam Giới:

(1) Chức vụ Trưởng Lão được giới hạn cho nam giới đủ tiêu chuẩn (I Ti-mô-thê 2:12; 3:1-7), phù hợp với trật tự sáng tạo và thực hành Tân Ước. Tất cả các thành viên của Ban Điều Hành đều là nam giới.

(2) Kinh Thánh thiết lập chức vụ trưởng lão/giám mục/mục sư là sự lãnh đạo cai trị và chặn bầy của hội thánh địa phương. Trưởng lão phải là những người nam có phẩm chất theo Kinh Thánh, được Đấng Christ kêu gọi, được bổ nhiệm dưới sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh, và được hội chúng công nhận.

(3) Phụ nữ giữ vai trò quan trọng trong nhiều mục vụ. Kinh Thánh giao phó chức vụ Trưởng Lão, cùng với thẩm quyền cai quản và giảng dạy, cho những người nam đủ tiêu chuẩn. Điều này không ngăn trở phụ nữ phục vụ trong các mục vụ khác hoặc, khi được mô hình quản trị “Ban Điều Hành đa số là Trưởng Lão” của Hội Thánh địa phương cho phép, phục vụ cách phù hợp Kinh Thánh trong các vai trò quản trị không phải của Trưởng Lão. (xem Phụ lục - Điều 3.A, 3.B, 3.C, 3.D, 3.E).

(4) Hội thánh xác minh lập trường hiện tại của Giáo Hội về việc chỉ định "Phong Chức" và danh hiệu "Mục sư" được sử dụng để nêu lên sự chứng thực của Tổng Hội đối với tất cả các nhân sự nam giới có giấy phép (license) và hội đủ tiêu chuẩn đã nêu cho chức vụ trong Tổng Hội.

Khoản 2: Bổ nhiệm và Xác nhận các Thành viên của Ban Điều Hành

A. Các Thành viên của Ban Điều Hành được sự kêu gọi của Thánh Linh, thẩm định bởi Ban Trưởng Nhiệm, xác nhận bởi hội chúng, và một số được Tổng Hội cấp giấy phép (license).

B. Sự kêu gọi của Đấng Christ, là Đấng Chấn Lớn, dành cho một người nam để hầu việc trong chức vụ Lãnh Đạo (trưởng lão) cần được hội thánh địa phương phân định và sau một thời gian thử nghiệm và cầu nguyện sẽ được xác nhận (Công vụ 6:3; 1 Ti-mô-thê 5:22). Vì vậy, thành viên Ban Điều Hành (trưởng lão) phải là tín hữu nam của Hội Thánh địa phương và sẽ được bầu chọn theo nội quy của Hội Thánh.

C. Quá trình tuyển chọn sẽ được các thành viên hiện tại của Ban Điều Hành tiến hành theo lời Chúa và được hội chúng thông qua.

D. Hội Thánh thể hiện sự tín nhiệm và xác minh qua việc bầu chọn các thành viên Ban Điều Hành trong kỳ Hội Đồng Thường Niên hoặc Hội Đồng Bất Thường do Ban Điều Hành đương nhiệm triệu tập. Phương

thức xác minh tín nhiệm có thể được thực hiện bằng bỏ phiếu (phương thức bỏ phiếu do điều lệ Hội Thánh địa phương quy định) với tỷ lệ đa số, hoặc theo quy định cụ thể trong điều lệ của Hội Thánh địa phương.

E. Tất cả các thành viên trong Ban Điều Hành đều phải được Hội Thánh tín nhiệm và ủy thác trách nhiệm lãnh đạo; đây là điều kiện cần và đủ để phục vụ trong chức vụ này. Tuy nhiên, một số thành viên có thể đồng thời mang trách nhiệm đối với Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp (C&MA) thông qua Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ, và được cấp giấy phép (license) theo quy định của Tổng Hội.

F. Việc được cấp giấy phép (license) bởi Giáo Hạt là điều hữu ích, nhưng không quyết định chức vụ Trưởng Lão trong Hội Thánh địa phương; Kinh Thánh và sự xác nhận của Hội Thánh quyết định điều đó.

G. Mục sư Quản Nhiệm (Trưởng Lão chính) cần là người được cấp giấy phép (license) bởi Giáo Hạt.

Khoản 3: Thời Gian Phục Vụ và Giám Sát Trưởng Lão

A. Nhiệm kỳ và Trách nhiệm Giải trình của Ban Điều Hành:

(1) Trưởng Lão phục vụ không giới hạn thời gian nếu vẫn giữ theo tiêu chuẩn và tiếp tục kết quả trong chức vụ, và vẫn được Hội Thánh tín nhiệm.

(2) Các thành viên Ban Điều Hành có thể tiếp tục phục vụ mà không giới hạn thời gian, miễn là họ vẫn duy trì các tiêu chuẩn Kinh Thánh, trung thành với chức trách được giao, và vẫn được Hội Thánh tín nhiệm (1 Phi-e-rơ 5:4).

(3) Thành viên trong Ban Điều Hành có thể xin tạm nghỉ, xin từ chức, hoặc bị miễn nhiệm nếu không còn đáp ứng các tiêu chuẩn Kinh Thánh về đời sống và chức vụ, hoặc khi việc tiếp tục phục vụ không còn mang lại ích lợi cho công việc Chúa.

(4) Mọi việc xét duyệt và quyết định phải được tiến hành trong tinh thần yêu thương, kỷ luật, và tôn trọng theo nguyên tắc Kinh Thánh.

B. Đánh Giá Định Kỳ:

(1) Hội Đồng của Hội Thánh đánh giá nhân cách, giáo lý và hiệu quả của từng Trưởng Lão.

(2) Ban Điều Hành có trách nhiệm cùng nhau phân định và đánh giá mức độ hiệu quả trong công việc Chúa của từng thành viên, xem đó như một trong những điều kiện cần thiết để tiếp tục chức vụ.

(3) Hội thánh cũng có trách nhiệm bày tỏ sự tiếp tục tín nhiệm đối với từng thành viên của Ban Điều Hành bằng lá phiếu trong Hội đồng Thường niên.

C. Xác Nhận của Hội Chúng:

(1) Trong khi Ban Điều Hành chịu trách nhiệm giám sát thuộc linh và điều hành công việc Hội Thánh, hội chúng giữ vai trò quan trọng trong việc tham gia và bảo đảm một cơ cấu quản trị cân bằng theo Kinh Thánh (Công vụ 6:3–5; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:12–13).

(2) Hội chúng thực hiện vai trò này bằng cách:

- (a) bầu chọn những người đủ tiêu chuẩn Kinh Thánh vào Ban Điều Hành;
- (b) tôn trọng, cầu nguyện, và cộng tác với Ban Điều Hành trong tinh thần hiệp một;
- (c) thực thi thẩm quyền của mình trong các quyết định quan trọng theo hiến chương và nội quy của Hội Thánh.

D. Kỷ Luật & Bãi Nhiệm Trưởng Lão:

(1) Việc kỷ luật Trưởng Lão phải được tiến hành với tấm lòng công chính và sự kính sợ Đức Chúa Trời, vì đây là chức vụ mang trọng trách thuộc linh đặc biệt (Gia-cơ 3:1).

(2) Kinh Thánh dạy rõ trong 1 Ti-mô-thê 5:19–21 rằng Hội Thánh không được nhận lời cáo buộc chống lại Trưởng Lão nếu không có hai hoặc ba nhân chứng, nhằm bảo vệ họ khỏi lời tố cáo tùy tiện và cảm tính. Nhưng khi có chứng cứ rõ ràng về tội lỗi, sự sửa trị — và khi cần, sự khiển trách công khai — phải được thực hiện “để những người khác cũng sợ,” đồng thời không thiên vị và “giữ điều răn này cách trọn vẹn” trước mặt Đức Chúa Trời và Đấng Christ.

(3) Trưởng Lão có thể cần được chỉnh đốn hoặc bãi nhiệm khi không còn đáp ứng tiêu chuẩn Kinh Thánh trong 1 Ti-mô-thê 3 và Tít 1 — chẳng hạn như:

- truyền dạy sai lạc giáo lý,
- thiếu gương mẫu trong đời sống,
- thiếu liêm chính,
- lạm dụng thẩm quyền,
- hoặc gây tổn hại đến sự thánh khiết và hiệp một của Hội Thánh.

(4) Mục tiêu đầu tiên của kỷ luật luôn là phục hồi người lãnh đạo, nhưng khi tội lỗi hoặc sự thiếu sót tiếp tục gây nguy hại cho Hội Thánh, việc tạm ngưng hay bãi nhiệm là cần thiết để bảo vệ toàn thân thể (1 Cô-rinh-tô 5:6-7).

(5) Đối với những Trưởng Lão là nhân sự được Giáo Hạt cấp giấy phép (Elder License / Ministry License), việc điều tra, kỷ luật, đình chỉ hoặc thu hồi giấy phép thuộc thẩm quyền của Giáo Hạt, phù hợp với quy định của *Manual* và cơ cấu của C&MA. Hội Thánh địa phương phải thông báo đầy đủ, cung cấp thông tin và hợp tác với Giáo Hạt trong mọi tiến trình liên quan đến nhân sự được cấp phép. Kết quả kỷ luật của Giáo Hạt có thể bao gồm:

- chỉnh đốn,
- cảnh cáo chính thức,

- tạm ngưng chức vụ,
- hoặc thu hồi license dẫn đến việc mất tư cách Trưởng Lão dù ở cấp địa phương.

(6) Đối với các Trưởng Lão và thành viên không có giấy phép mục vụ, Hội Thánh địa phương chịu trách nhiệm thi hành kỷ luật theo Kinh Thánh; tuy nhiên, theo chính sách thống nhất về kỷ luật, phục hồi và kháng nghị của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp tại Hoa Kỳ, Hội Thánh phải tiến hành tiến trình kỷ luật trong sự tham khảo ý kiến với Giáo Hạt Trưởng, nhằm bảo đảm sự chính trực, công bằng và tính nhất quán trong toàn thể hệ thống Hội Thánh.

(7) Như vậy, kỷ luật Trưởng Lão là tiến trình kết hợp sự công bằng, lòng thương xót, và sự bảo vệ Hội Thánh, được thực hiện theo đúng nguyên tắc của Lời Chúa và thẩm quyền song hành giữa Hội Thánh địa phương và Giáo Hạt, dưới sự hiện diện thánh khiết của Đức Chúa Trời.

Điều 4: CHỨC VỤ CHẤP SỰ (DIACONATE)

Khoản 1: Bản Chất & Mục Đích

A. Chức vụ Chấp Sự (diákonos – “người phục vụ”) được thiết lập để đáp ứng các nhu cầu phục vụ và chăm sóc thực tiễn trong Hội Thánh, dựa trên Công Vụ 6:1–6.

B. Sứ Đồ chọn những người “có tiếng tốt, đầy Thánh Linh và khôn ngoan” để giải quyết nhu cầu vật chất, giúp Trưởng Lão tập trung vào “cầu nguyện và giảng dạy.”

C. Như vậy, Chấp Sự giữ vai trò thiết yếu trong việc bảo vệ sự hiệp một và giúp Hội Thánh vận hành trật tự.

Đây là chức vụ phản ánh tấm lòng của Đấng Christ, Đấng đến để “hầu việc” (Mác 10:45).

Khoản 2: Nền Tảng Kinh Thánh

A. Kinh Thánh trình bày chức vụ Chấp Sự như một chức vụ chính thức song song với Trưởng Lão (Phi-líp 1:1). I Ti-mô-thê 3:8–13 đưa ra tiêu chuẩn rõ ràng, cho thấy đây là chức vụ cao trọng, đòi hỏi sự trưởng thành và đáng tin cậy.

B. Rô-ma 16:1–2 giới thiệu Phê-bê như một “chấp sự,” và I Ti-mô-thê 3:11 cũng đề cập đến “những người nữ,” cho thấy chức vụ Chấp Sự/Nữ Chấp Sự đều có nền tảng Kinh Thánh.

C. Chức vụ Trưởng Lão giới hạn cho nam giới, nhưng chức vụ Chấp Sự mở rộng cho cả nam lẫn nữ theo văn mạch Tân Ước.

Khoản 3: Tiêu Chuẩn Chấp Sự

A. Theo I Ti-mô-thê 3:8–13, Chấp Sự phải nghiêm trang, không nói hai lời, không tham lợi, sống đời liêm chính và giữ đạo trong lương tâm.

B. Họ phải được “thử trước,” phản ánh sự thẩm tra cẩn trọng để bảo đảm họ có đời sống gương mẫu và trung tín trong gia đình.

C. Tiêu chuẩn này tương đồng với Trưởng Lão, cho thấy chức vụ Chấp Sự có trọng trách lớn. Những ai phục vụ tốt sẽ có “địa vị tốt đẹp” và lòng dạn dĩ trong đức tin.

Khoản 4: Trách Nhiệm Chấp Sự

A. Chấp Sự chịu trách nhiệm trong các công tác phục vụ giúp Hội Thánh hiệp một và vận hành hiệu quả.

B. Chấp Sự chăm lo các nhu cầu thiết thực và nâng đỡ mục vụ, nhưng không có thẩm quyền lãnh đạo, quản trị, giảng dạy có thẩm quyền trên nam giới trong buổi nhóm hoặc thực hiện các quyết định mang tính cai trị thuộc linh (I Ti-mô-thê 2:12; 3:1–7; Tít 1:5–9).

C. Điều này bao gồm chăm sóc người túng thiếu, thăm viếng bệnh nhân, hỗ trợ ban thờ phượng, chuẩn bị Tiệc Thánh, tiếp tân, tổ chức sự kiện, quản lý cơ sở vật chất, hỗ trợ âm thanh-ánh sáng, hành chính-tài chính (dưới giám sát Trưởng Lão), và hỗ trợ mục vụ phụ nữ, thiếu nhi và gia đình.

D. Tập trung chính là xử lý những nhu cầu thực tiễn để Trưởng Lão chuyên tâm vào giảng dạy và cầu nguyện (Công Vụ 6:4).

Khoản 5: Cơ Cấu Điều Hành Chấp Sự

A. Chức vụ Chấp Sự phục vụ dưới sự giám sát của Trưởng Lão và không hoạt động độc lập.

B. Các Chấp Sự có thể chia thành các đội phục vụ chuyên trách: tương trợ, thăm viếng, tiếp tân, bảo trì, đưa đón, an ninh, hành chính-tài chính, và mục vụ phụ nữ – gia đình.

C. Một người có thể được giao vai trò Điều Phối Chấp Sự, nhằm hỗ trợ kết nối và tổ chức, nhưng không có thẩm quyền cai trị.

D. Mọi quyết định thuộc linh và định hướng Hội Thánh vẫn thuộc về Trưởng Lão.

E. Cơ cấu này đảm bảo rõ ràng chức năng, hiệu quả các nhóm công việc, và sự trật tự trong Hội Thánh.

Khoản 6: Bổ Nhiệm, Giám Sát & Bãi Nhiệm

A. Chấp Sự được đề cử dựa trên nhu cầu thực tế và sự chứng minh về đời sống thánh khiết và phục vụ. Trưởng Lão thẩm tra, hội chúng xác nhận, và sự bổ nhiệm được thực hiện theo Nội Quy Hội Thánh

B. Chấp Sự phục vụ dưới sự giám sát của Trưởng Lão và phải duy trì tiêu chuẩn Kinh Thánh.

C. Khi có dấu hiệu sai phạm, gây chia rẽ, hoặc thiếu tiêu chuẩn, Trưởng Lão sẽ tiến hành sửa trị theo Ma-thi-ơ 18 và I Ti-mô-thê 5.

D. Nếu cần, Chấp Sự có thể được nhắc nhở, tạm nghỉ, chuyển vai trò, hoặc bãi nhiệm.

E. Tinh thần trong mọi tiến trình kỷ luật vẫn là phục hồi và bảo vệ sự hiệp một của Hội Thánh.

Điều 5: BAN NHÂN SỰ MỤC VỤ (MINISTRY STAFF)

Khoản 1: Định Nghĩa và Mục Đích

A. Ban Nhân Sự Mục Vụ gồm những người được Hội Thánh mời gọi phục vụ dưới sự giám sát của Ban Điều Hành HT.

B. Mục đích của họ là hỗ trợ các mục vụ của Hội Thánh thông qua:

- dạy Kinh Thánh (trong những bối cảnh phù hợp Kinh Thánh),
- môn đồ hóa,
- chăm sóc mục vụ,
- hành chính – điều phối,
- hướng dẫn thờ phượng,
- hỗ trợ các nhu cầu phục vụ khác theo sự phân công của Ban Điều Hành.

C. Ban Nhân Sự Mục Vụ không nắm giữ thẩm quyền cai trị thuộc linh trừ khi được công nhận là Trưởng Lão theo tiêu chuẩn của I Ti-mô-thê 3 và Tít 1, và được Hội Thánh xác nhận.

Khoản 2: Mối Quan Hệ với Ban Trưởng Nhiệm

A. Nhân sự mục vụ nên phục vụ dưới quyền giám sát trực tiếp của Ban Trưởng Nhiệm, theo mô hình lãnh đạo tập thể được Kinh Thánh chỉ dạy (Công Vụ 20:28; I Phi 5:2–3).

B. Sự giám sát hành chính được thực hiện bởi Mục Sư Quản Nhiệm (Trưởng Lão Hướng Dẫn - “first among equals”), người lãnh đạo trong vai trò điều phối nhưng không vượt trên các Trưởng Lão khác trong thẩm quyền thứ bậc.

C. Không một nhân sự nào—dù là mục sư, truyền đạo, hay công tác viên—được xem là cấp trên hoặc cấp dưới trong hệ thống thẩm quyền thuộc linh. Nhân sự mục vụ phục vụ theo định hướng do Ban Điều Hành xác lập, trong tinh thần hiệp một và khiêm nhu (Ê-phê-sô 4:1–3).

Khoản 3: Phân Biệt Nhân Sự Mục Vụ

Nhân sự mục vụ được phân biệt dựa trên chức năng phục vụ và loại giấy phép (License) hoặc chứng chỉ (Certificate) được cấp, không dựa trên thứ bậc cai trị hay địa vị lãnh đạo trong Hội Thánh.

A. Mục Sư và Nhân Sự Mục Vụ Chính Thức (Licensed Official Workers & Licensed Church Ministry Workers)

(1) Bao gồm: Mục Sư Thực Thụ (Ordained), Mục Sư Nhiệm Chức (Provisional), và Nhân Sự Mục Vụ Hội Thánh (Church Ministry Worker).

(2) Chức năng: Giảng dạy Lời Chúa, môn đồ hóa, chăm sóc mục vụ, hướng dẫn và điều phối các chương trình thuộc linh và mục vụ của Hội Thánh. Nhân Sự Mục Vụ Hội Thánh phục vụ dưới sự giám sát trực tiếp của một Mục Sư Thực Thụ.

(3) Thẩm quyền và trách nhiệm:

- Được Giáo Hội cấp Giấy phép (License).
- Chịu sự giám sát của Giáo Hội theo quy định của Cẩm Nang Tổng Hội.
- Có tư cách đại biểu chính thức và quyền biểu quyết tại Hội Đồng Giáo Hội theo quy định hiện hành.

(4) Lưu ý quan trọng: Người được cấp Giấy phép có thể được Hội Thánh mời gọi phục vụ trong Ban Điều Hành. Tuy nhiên, việc cấp Giấy phép chỉ nhằm công nhận chức vụ phục vụ, không tự động trao thẩm quyền cai trị (như cương vị trưởng lão). Thẩm quyền cai trị chỉ được thiết lập khi cá nhân đó được Hội Thánh địa phương bầu chọn hợp lệ vào Ban Điều Hành theo Nội quy.

B. Công Tác Viên (Certified Workers / Christian Workers)

(1) Chức năng: Hỗ trợ các mục vụ trong Hội Thánh địa phương, bao gồm: chăm sóc, hành chính, môn đồ hóa, huấn luyện, và dạy Kinh Thánh trong phạm vi được giao.

(2) Thẩm quyền và phạm vi:

- Được cấp Chứng chỉ (Certificate) hoặc được Hội Thánh địa phương công nhận để xác nhận tư cách phục vụ.
- Không phải là Nhân Sự Mục Vụ Chính Thức.
- Không trực thuộc sự giám sát thường xuyên của Giáo Hội, ngoại trừ các trường hợp đặc biệt phục vụ ngoài Hội Thánh địa phương.

(3) Giới hạn:

- Việc được công nhận để phục vụ trong vai trò Công Tác Viên đồng nghĩa với việc không mặc nhiên nằm trong lộ trình tiến tới chức vụ Mục Sư theo quy định của Cẩm Nang.
- Chức vụ Công Tác Viên không phải là bước đệm bắt buộc, cũng không tự động dẫn đến chức vụ Mục Sư. Việc tiến tới chức vụ Mục Sư chỉ được thực hiện khi cá nhân đó nộp đơn, được xét duyệt, và được cấp Giấy phép phù hợp theo tiến trình chính thức của Giáo Hội và Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp.
- Không có quyền biểu quyết mặc nhiên tại Hội Đồng Giáo Hội, trừ khi được Hội Thánh cử làm đại biểu tín hữu.

(4) GHI CHÚ QUAN TRỌNG VỀ SỰ CHUYỂN ĐỔI (Transition Note): Để phù hợp với Cẩm Nang C&MA 2025, chức danh “Công Tác Viên Mục Vụ” (theo Nội quy 2019) không còn được xem là “Nhân Sự Mục Vụ Chính Thức” nếu cá nhân đó chỉ có Chứng chỉ (Certificate). Những cá nhân này

sẽ được xếp vào nhóm Công Tác Viên (Certified Worker) và chịu sự quản lý trực tiếp của Hội Thánh địa phương. Nếu cá nhân nào muốn được công nhận là thành viên Ban Mục Vụ Chính Thức (Pastoral Staff) và có tư cách đại biểu chính thức, cần nộp đơn xin chuyển đổi sang Giấy phép Nhân Sự Mục Vụ Hội Thánh (Church Ministry Worker License) theo quy định hiện hành của Giáo Hội.

(5) HƯỚNG DẪN CHUYỂN ĐỔI CÁC QUY CHẾ & DANH XƯNG CŨ (Theo Nội Quy 2019):

(a) Mục Sư Nhiệm Chức và Truyền Đạo: Các quy chế Mục Sư Nhiệm Chức và Truyền Đạo theo Nội quy 2019 được chuyển đổi như sau:

- Nếu đương sự đang trong lộ trình thụ phong Mục Sư, đã được Giáo Hội xét duyệt và cấp giấy phép, thì quy chế tương ứng hiện nay là **Nhân Sự Chính Thức Dự Bị (Provisional Official Worker)**.
- Nếu đương sự phục vụ trọn thời gian trong Hội Thánh nhưng không theo đuổi lộ trình thụ phong Mục Sư, thì quy chế tương ứng là **Nhân Sự Mục Vụ Hội Thánh (Church Ministry Worker)** theo quy định hiện hành.

(b) Nữ Truyền Đạo (cách gọi cũ): Chức danh Nữ Truyền Đạo theo Nội quy 2019 được chuyển đổi như sau:

- Nếu đương sự đáp ứng đầy đủ điều kiện về học vấn, sự kêu gọi, và được Giáo Hội thẩm định, có thể được xét cấp giấy phép theo quy chế **Nữ Nhân sự Biệt Hiến (Consecrated Woman)** căn cứ vào Cẩm Nang Hội Thánh.
- Trong trường hợp khác, đương sự có thể được cấp giấy phép theo quy chế **Nhân Sự Mục Vụ Hội Thánh (Church Ministry Worker)** hoặc được công nhận bằng **Chứng chỉ** phù hợp với phạm vi phục vụ.
 - Lưu ý: Tránh dùng chức danh "Nữ Truyền Đạo" cho trường hợp chỉ có Chứng chỉ này (có thể dùng chức danh Trưởng ban ngành, v.v.)

(c) Truyền Đạo Nhiệm Chức (cách gọi cũ):

- Đối với những người đang trong giai đoạn huấn luyện, thử nghiệm ơn gọi, hoặc chưa được bổ nhiệm vào mục vụ chính thức, chức danh tương ứng hiện nay là **Thực Tập Sinh (Ministry Apprentice)** và có thể được cấp Chứng Chỉ Thực Tập Mục Vụ.
- Nếu đương sự đã được Hội Thánh mời gọi và Giáo Hội bổ nhiệm vào vị trí chăn bầy chính thức trong khi đang hoàn tất việc học, có thể được xét chuyển sang quy chế **Nhân Sự Chính Thức Dự Bị (Provisional Official Worker)** theo quy định.

Việc chuyển đổi không mang tính tự động, nhưng phải qua tiến trình xét duyệt chính thức của Giáo Hội.

C. Thực Tập Sinh (Ministry Apprenticeship)

(1) Thực Tập Sinh là người đang trong giai đoạn đào tạo nhằm xác chứng sự kêu gọi chức vụ, phục vụ dưới sự hướng dẫn trực tiếp của Trưởng Lão hoặc nhân sự được Giáo Hội chỉ định.

(2) Thực Tập Sinh có thể được cấp Chứng Chỉ Thực Tập Mục Vụ (Apprentice Ministry Certificate) với thời hạn tối đa hai (2) năm, không được gia hạn, và không mang tính bổ nhiệm lâu dài.

D. Nữ Nhân Sự Mục Vụ (Women in Ministry)

(1) Chức năng: Phục vụ trong các lãnh vực phù hợp với ân tứ và sự kêu gọi, bao gồm: môn đồ hóa, huấn luyện, hành chính, chăm sóc mục vụ, và giảng dạy trong các bối cảnh phù hợp với nguyên tắc Kinh Thánh.

(2) Giới hạn: Không giữ vai trò Trưởng Lão (Elder) và không giảng dạy với thẩm quyền cai trị trên nam giới trong các buổi nhóm thờ phượng chung của Hội Thánh, theo lập trường và chính sách của Giáo Hội.

(3) Sự công nhận: Tùy theo tính chất và phạm vi phục vụ, Nữ Nhân Sự Mục Vụ có thể:

- Được Giáo Hội cấp Giấy phép (ví dụ: Consecrated Woman hoặc Church Ministry Worker), hoặc
- Được cấp Chứng chỉ tương ứng.

Việc cấp giấy phép hoặc chứng chỉ nhằm xác nhận tư cách phục vụ và các quyền lợi đại biểu theo quy định hiện hành.

(4) GHI CHÚ VỀ HƯỚNG DẪN Nữ Nhân Sự Mục Vụ THỰC HIỆN ĐẶC THÙ CỦA GIÁO HỘI

(District Specific Implementation Note): Căn cứ vào văn bản "Hướng Dẫn Thực Hiện Quy Chế Nam Nữ trong Lãnh Đạo Thuộc Linh" đã được Ban Điều Hành Tổng Hội phê chuẩn ngày 22 tháng 6 năm 2023 dành riêng cho Giáo Hội Việt Nam Hoa Kỳ, các quy định sau đây được áp dụng trong phạm vi Giáo Hội:

(a) Chức vụ **Trưởng Lão** và **Mục Sư** trong các Hội Thánh thuộc Giáo Hội chỉ là **nam giới**.

(b) Việc chỉ định "**Tấn Phong**" (**Ordination**) và danh hiệu "**Mục Sư**" (**Pastor/Reverend**) chỉ được sử dụng cho các nhân sự nam giới hội đủ tiêu chuẩn.

(c) Nữ nhân sự được cấp Giấy phép sẽ giữ danh hiệu là "**Nữ Truyền Đạo**" (tương ứng với *Consecrated Woman* trong *Cẩm Nang Tổng Hội*) và được khuyến khích phục vụ trong các vai trò được Kinh Thánh cho phép, nhưng không được giữ cương vị giám sát lãnh đạo (*Eldership*).

Khoản 4: Bổ Nhiệm và Xác Nhận

A. Thẩm Định của Ban Điều Hành: Ban Điều Hành thẩm định mọi ứng viên nhân sự mục vụ về: tín lý, đời sống và nhân cách, trưởng thành thuộc linh, ân tứ và khả năng phục vụ, sự tương hợp với khái tượng Hội Thánh.

B. Hợp Tác với Giáo Hạt: Giáo Hạt có thể giới thiệu, cấp phép hoặc hỗ trợ việc tuyển chọn nhân sự. Tuy nhiên:

- Thẩm quyền chần dặt thuộc linh thuộc về Trưởng Lão địa phương (Công Vụ 20:28).
- Giáo Hạt thực thi **sự giám sát về mặt giáo quyền** liên quan đến việc cấp giấy phép, chứng nhận, và tuân thủ quy chế C&MA.
- Không ai được phục vụ trong vai trò mục vụ có giấy phép nếu không có sự chấp thuận đồng thời của cả Ban Điều Hành Hội Thánh và Giáo Hạt Trưởng.

C. Công Bố Trước Hội Thánh (nếu áp dụng): Hội Thánh có thể công bố sự xác nhận nhân sự như biểu hiện sự hiệp một; điều này không trao thẩm quyền cai trị.

Khoản 5: Trách Nhiệm của Nhân Sự Mục Vụ

A. Nhân sự mục vụ phục vụ theo sự phân công của Trưởng Lão, bao gồm:

- Dạy Kinh Thánh và môn đồ hóa theo bối cảnh được giao.
- Chăm sóc mục vụ và thăm viếng.
- Điều phối chương trình và hoạt động Hội Thánh.
- Hỗ trợ hành chính – tài chính – truyền thông.
- Hướng dẫn thờ phượng và cầu nguyện.
- Hỗ trợ công tác truyền giáo và tiếp cận cộng đồng.

B. Mọi trách nhiệm được thi hành trong sự thuận phục giáo lý và đường lối do Ban Điều Hành xác lập.

Khoản 6: Giám Sát và Đánh Giá

A. Nhân sự mục vụ chịu trách nhiệm trực tiếp trước Ban Điều Hành qua Mục Sư Quản Nhiệm (Trưởng Lão Hướng Dẫn).

B. Việc đánh giá định kỳ xem xét:

- tín lý và sự vững vàng trong lẽ thật;
- đời sống và nhân cách;
- hiệu quả mục vụ;
- tinh thần cộng tác;
- sự phù hợp với khái tượng Hội Thánh.

C. Nếu có yếu kém, Trưởng Lão có thể:

- khuyên bảo,
- huấn luyện,
- lập kế hoạch cải thiện,
- điều chỉnh nhiệm vụ,
- đình chỉ hoặc chấm dứt việc phục vụ, kèm sự chăm sóc mục vụ thích hợp.

Khoản 7: Thời Gian Phục Vụ

A. Nhân sự mục vụ phục vụ không theo nhiệm kỳ cố định miễn là:

- giữ tín lý và đời sống thánh khiết,
- phục vụ hiệu quả,
- đáp ứng nhu cầu mục vụ,
- tiếp tục được Ban Điều Hành xác nhận.

B. Các nhiệm kỳ hành chính của Giáo Hạt không thay thế thẩm quyền giám sát thuộc linh của Ban Trưởng Nhiệm và Ban Điều Hành.

Khoản 8: Tham Gia Việc Cai Trị Hội Thánh

A. Trừ khi được công nhận là Trưởng Lão, nhân sự mục vụ:

- không bỏ phiếu trong các phiên họp quản trị,
- có thể được mời tham dự để trình bày và góp ý,
- không quyết định giáo lý hoặc đường lối Hội Thánh,
- không giám sát Trưởng Lão.

B. Điều này giữ vững sự phân biệt Kinh Thánh giữa cai trị (elders) và phục vụ (staff).

Khoản 9: Chuyển Tiếp Từ Cơ Cấu Nội Quy Cũ

A. Để giữ hiệp một và tôn trọng người đang phục vụ, Hội Thánh sẽ:

- rà soát và sắp xếp lại các chức danh cũ vào cấu trúc mới,
- không ai mất vị trí hay sự tôn trọng—chỉ làm rõ vai trò theo Kinh Thánh,
- người đủ tiêu chuẩn Trưởng Lão có thể tiến vào tiến trình thẩm định,
- người chưa đủ tiêu chuẩn vẫn tiếp tục phục vụ trong vai trò mục vụ phù hợp,
- phối hợp với Giáo Hạt để bảo đảm chuyển tiếp êm đềm và trung tín Kinh Thánh.

B. Giai Đoạn Chuyển Tiếp và Tiến Trình Tích Cực Phát Triển Trưởng Lão

Các Hội Thánh được phép duy trì cơ cấu Ban Chấp Hành hiện tại trong thời gian chuyển tiếp tối đa bốn (4) năm kể từ ngày thông qua Nội Quy này, nhằm mục đích đào tạo và bổ nhiệm Trưởng Lão theo quy định trong Nội Quy này.

Trong suốt giai đoạn chuyển tiếp, các quy định sau đây được áp dụng:

(1) Nghĩa Vụ Theo Đuổi Tích Cực. Giai đoạn chuyển tiếp không phải là ngoại lệ quản trị, mà là mệnh lệnh phát triển. Kể từ ngày Nội Quy này được thông qua, Mục Sư Quản Nhiệm phải lập tức chủ động tiến hành tiến trình nhận diện và thẩm định Trưởng Lão theo quy định tại Điều 3, Khoản 2 của Nội Quy này. Hội Thánh không được xem giai đoạn chuyển tiếp là sự cho phép trì hoãn công việc này.

(2) Vai Trò của Ban Chấp Hành Trong Giai Đoạn Chuyển Tiếp. Trong giai đoạn chuyển tiếp, Ban Chấp Hành chịu trách nhiệm về các chức năng hành chính và vận hành cần thiết để duy trì chức vụ đang diễn ra của Hội Thánh, bao gồm: quản lý tài chính, quản trị cơ sở vật chất, điều phối tổ chức và quản lý nhân sự. Ban Chấp Hành không đảm nhận thẩm quyền lãnh đạo thuộc linh của Trưởng Lão dựa trên điều khoản này.

(3) Các Chức Năng Thuộc Linh Trong Giai Đoạn Chưa Có Trưởng Lão. Nếu Hội Thánh chưa có Trưởng Lão được xác nhận, các chức năng thuộc linh cốt lõi của Trưởng Lão - bao gồm giám sát giáo lý, xác nhận thành viên, chăm sóc bầy chiên, kỷ luật Hội Thánh, và định hướng mục vụ - thuộc trách nhiệm của Mục Sư Quản Nhiệm, người với tư cách là nhân sự có giấy phép chính thức, duy trì sự giám sát thuộc linh đối với Hội Thánh dưới thẩm quyền của Kinh Thánh và trong sự tham vấn với Giáo Hạt Trưởng theo quy định của Cẩm Nang C&MA. Sự tham vấn này là biện pháp giải trình tổ chức và không ảnh hưởng đến thẩm quyền duy nhất của Hội Thánh địa phương trong việc nhận diện, thẩm định và xác nhận Trưởng Lão Tín Hữu của mình mà không cần giấy phép hoặc sự phê duyệt của Giáo Hạt.

(4) Những Người Đang Trong Tiến Trình Phát Triển Trưởng Lão. Những người nam đang tích cực trong tiến trình nhận diện và thẩm định Trưởng Lão (Điều 3, Khoản 2) có thể, theo lời mời của Mục Sư Quản Nhiệm, hỗ trợ Mục Sư Quản Nhiệm trong chức vụ thuộc linh không có tính cai quản - bao gồm cầu nguyện, thăm viếng, khích lệ theo Kinh Thánh và môn đồ hóa - trong giai đoạn chuyển tiếp. Sự phục vụ như vậy không cấu thành chức vụ Trưởng Lão hoặc thẩm quyền của Trưởng Lão. Thẩm quyền cai quản chỉ được thiết lập sau khi hội chúng xác nhận chính thức theo quy định tại Điều 3, Khoản 2.D.

(5) Trách Nhiệm Báo Cáo Tiến Độ. Hội Thánh phải báo cáo tiến độ phát triển Trưởng Lão cho Giáo Hạt Trưởng ít nhất mỗi năm một lần trong giai đoạn chuyển tiếp. Báo cáo này nhằm mục đích giải trình tổ chức và hỗ trợ của Giáo Hạt, không phải để Giáo Hạt phê duyệt các ứng viên Trưởng Lão cụ thể.

Khoản 10: Bảo Vệ Sự Hiệp Một và Thuận Phục Kinh Thánh

A. Tất cả nhân sự mục vụ cam kết:

- tôn kính Lời Chúa là thẩm quyền tối hậu,
- thuận phục sự lãnh đạo của Ban Trưởng Nhiệm,
- giữ gìn sự hiệp một và tránh gây chia rẽ,

- dạy và phục vụ đúng theo niềm tin của Hội Thánh,
- phục vụ với khiêm nhu, vui mừng, và yêu thương.

B. Nhân sự nào dạy sai, gây chia rẽ, lạm dụng ảnh hưởng hoặc vi phạm tiêu chuẩn Kinh Thánh có thể bị sửa trị, điều chỉnh nhiệm vụ, tạm nghỉ, hoặc thôi chức theo quyết định của Ban Điều Hành cùng sự chăm sóc mục vụ thích hợp

Điều 6: THÀNH VIÊN HỘI THÁNH

Ngoài việc xác nhận tín lý đã được nêu trên Tiểu Mục III.A, Điều 3, Khoản 1, tư cách thành viên của tín đồ phải được ủy ban Thành viên Hội thánh xác nhận theo Tiểu Mục III.B, Điều 3, Khoản 1, Điểm C(2). Nếu hội thánh còn trong giai đoạn chuyển tiếp chưa có Trưởng Lão, thì Ban Chấp Hành hội thánh sẽ đảm nhiệm việc này và chiếu theo việc “Tín đồ chính thức [là] từ 16 tuổi trở lên, sinh hoạt tích cực với Hội Thánh địa phương ít nhất là ba (03) tháng.”

Tiểu Mục III.C: ĐIỀU LỆ MẪU CHO HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG

1. (SAMPLE LOCAL CHURCH BYLAWS - Use with Prayerful Discernment)

Ghi chú: Văn bản này là mẫu điều lệ chi tiết giúp Hội Thánh địa phương thực thi Hiến Chương và Quy Chế của Giáo Hội. Hội Thánh có thể điều chỉnh các chi tiết (số lượng, thời gian, v.v.) cho phù hợp với bối cảnh riêng, miễn là không trái với Hiến Chương Tổng Hội và Nội Quy Giáo Hội.

ĐIỀU 1: CƠ CẤU QUẢN TRỊ VÀ BẦU CỬ

(Chi tiết hóa cho Tiểu Mục III.A Điều 15 III.B Điều 1, và III.B Điều 3 Khoản 1.D)

Khoản 1: Ba Hệ Thống Lãnh Đạo

1. Ban Trưởng Nhiệm phải lãnh đạo Hội Thánh Địa Phương bằng một trong ba hệ thống sau đây theo Cẩm Nang Tổng Hội theo Mục E14, Điều 3, Khoản 3.2:
 - a. Một Ban Điều Hành với Toàn Bộ là Trưởng Lão (Single Board System with all Elders). Ban Điều Hành Hội Thánh (Governing Board) được gọi là Ban Trưởng Nhiệm với ít nhất là năm (5) thành viên HT hội đủ tiêu chuẩn Trưởng Lão từ 1 Ti-mô-thê 3:1-7 và Tít 1:5-9, bao gồm Mục sư Quản nhiệm và các chức vụ: Thư ký, Thủ quỹ, Phó Thủ quỹ, và các Ủy viên.
 - b. Một Ban Điều Hành với Đa Số là Trưởng Lão (Single Board System with a Majority of Elders). Ban Điều Hành Hội Thánh được gọi là Ban Điều Hành (Governing Board) với ít nhất là năm (5) thành viên HT, bao gồm Mục sư Quản nhiệm và các chức vụ: Thư ký, Thủ quỹ, Phó Thủ quỹ, và các Ủy viên, nhưng phải có hơn hai (2) trưởng lão để luôn bảo đảm có đa số là trưởng lão trong Ban Điều Hành. Các thành viên không phải là trưởng lão phải đủ tiêu chuẩn chấp sự từ 1 Ti-mô-thê 3:8-13.
 - c. Hệ thống Hai Ban (Ban Trưởng Nhiệm và Ban Chấp Sự) (Two-Board System). Ban Điều Hành Hội Thánh (Governing Board) được gọi là Ban Trưởng Nhiệm. Công tác của họ sẽ được hỗ trợ bởi Ban Chấp Sự (the Deacons Board) hoặc Ban Phục Vụ (Board of Ministries, gồm Ban Chấp Sự và các Trưởng Ban Ngành). Ban Trưởng Nhiệm là ban quyết

định mọi ủy thác mục vụ, mức độ thẩm quyền cần thiết, và trách nhiệm giải trình lẫn nhau.

- i. Ban Trưởng Nhiệm: phải có ít nhất là ba (3) người, bao gồm cả Mục sư Quản nhiệm.
 - ii. Ban Chấp Sự hoặc Ban Phục Vụ: phải có ít nhất là năm (5) người. Ban Phục Vụ có thể bao gồm Thư ký, Thủ quỹ, Phó Thủ quỹ, và các Ủy viên. Ban Trưởng Nhiệm sẽ chỉ định một Trưởng ban từ những người đã được bầu cử vào ban này.
2. Túc số hợp lệ để tiến hành các công việc pháp lý của tất cả các Ban là hai phần ba (2/3) tổng số thành viên của ban tương ứng.

Khoản 2: Mục Vụ Song Ngữ hoặc Đa Hội Chúng trong cùng Một Hội Thánh Địa Phương

1. **Một Hội Thánh dưới một Ban Điều Hành:** Hội Thánh có thể thực hiện nhiều mục vụ qua nhiều ngôn ngữ, nhiều chương trình thờ phượng, hoặc nhiều bối cảnh hội chúng khác nhau trong khi vẫn là một Hội Thánh địa phương duy nhất dưới một Bản Hiến Chương, một danh sách thành viên, và một Ban Điều Hành.
2. **Sự Giám Sát của Trưởng Lão:** Một Ban Trưởng Nhiệm sẽ giữ trách nhiệm về giáo lý, kỷ luật, giám sát thành viên, các thánh lễ, định hướng mục vụ, và việc chần bầy thuộc linh cho toàn bộ Hội Thánh, bao gồm cả từng hội chúng.
3. **Sự Phân Công Mục Vụ cho một Hội Chúng:** Ban Điều Hành có thể phân công một mục sư có giấy phép hoặc một nhân sự mục vụ đã được chấp thuận khác để chần dắt một hội chúng, một nhóm thông công theo ngôn ngữ, hoặc một cộng đồng thờ phượng cụ thể của Hội Thánh. Sự phân công này có thể bao gồm việc giảng luận, dạy dỗ, môn đồ hóa, chăm sóc mục vụ, điều phối mục vụ, phát triển lãnh đạo và các nhiệm vụ khác do Ban Điều Hành ủy thác. Một mục sư được phép phục vụ một hội chúng ngôn ngữ hoặc mục vụ có thể:
 - lãnh đạo công tác mục vụ thường xuyên của hội chúng đó;
 - đề cử các ứng viên có tư cách để trở nên thành viên, các kế hoạch mục vụ và nhu cầu ngân sách;
 - tham gia vào các cuộc họp lập kế hoạch và điều phối; và
 - đệ trình các mối quan tâm và kiến nghị mục vụ lên Ban Trưởng Nhiệm.
4. **Trách Nhiệm Mục Vụ được Ủy Thác, Phân Biệt với Chức Vụ Trưởng Lão:** Trách nhiệm được ủy thác trong việc chần dắt một hội chúng mục vụ tự nó không cấu thành chức vụ Trưởng Lão. Giấy Phép Giáo Hạt (District License) công nhận chức năng mục vụ và sự phù hợp cho công tác mục vụ, nhưng thẩm quyền Trưởng Lão chỉ được thiết lập thông qua quy trình của Hội Thánh về việc thẩm định theo Kinh Thánh, đề cử, và sự xác nhận của hội chúng theo Tiểu Mục III.B và bản nội quy HT địa phương này.
5. **Sự Đại Diện Trong Ban Điều Hành:** Khi có sẵn những người nam đủ tiêu chuẩn theo Kinh Thánh, Hội Thánh nên cầu nguyện tìm kiếm sự đại diện khôn ngoan từ các hội chúng và mục vụ chính của mình trong ban điều hành, đồng thời duy trì nguyên tắc về các tiêu chuẩn Kinh Thánh, giáo lý vững vàng, phẩm hạnh đã được chứng minh, và sự tín nhiệm của hội chúng; đó vẫn là những tiêu chuẩn chính yếu để công nhận Trưởng Lão.
6. **Sự Xác Nhận Trưởng Lão trong Bối Cảnh Song Ngữ hoặc Đa Hội Chúng:** Khi một mục sư được cấp giấy phép, hoặc nhân sự mục vụ được chấp thuận khác từ một hội chúng, nhóm thông công ngôn ngữ, hoặc cộng đồng thờ phượng cụ thể của Hội Thánh hội đủ tiêu chuẩn Kinh Thánh và được Hội Thánh chính thức xác nhận là một Trưởng Lão, vị đó có thể phục vụ trong Ban Trưởng

Nhiệm và tham gia trọn vẹn vào việc giám sát thuộc linh cho toàn bộ Hội Thánh, chứ không chỉ riêng cho một hội chúng.

7. **Sự Hiệp Một của Hội Thánh:** Tất cả các hội chúng vẫn là một phần của một Hội Thánh duy nhất và sẽ không hoạt động như những Hội Thánh hợp pháp riêng biệt, có những thành viên độc lập, hoặc các cơ quan quản trị độc lập, trừ khi được tổ chức và được phê chuẩn cách hợp pháp thông qua một tiến trình thiết lập hiến chương riêng biệt.

Khoản 3: Hội Đồng Thường Niên (Annual Church Conference or Membership Meeting)

1. **Thời Gian:** Hội Thánh sẽ tổ chức Hội Đồng Thường Niên mỗi năm một lần, thường vào [ví dụ: tháng Giêng hoặc quý đầu tiên] của năm dương lịch, do Ban Điều Hành ấn định thời gian cụ thể.
2. **Mục Đích:** Hội Đồng Thường Niên được triệu tập để:
 - Nghe và phê chuẩn các báo cáo về sinh hoạt mục vụ trong năm qua.
 - Nghe báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Thủ Quỹ.
 - Bầu cử các chức viên Hội Thánh, Trưởng Lão, và thành viên Ban Điều Hành cho nhiệm kỳ mới.
 - Thảo luận và biểu quyết các vấn đề quan trọng khác liên quan đến định hướng phát triển của Hội Thánh.
3. **Thông Báo:** Thời gian, địa điểm và chương trình nghị sự (bao gồm danh sách ứng viên) phải được thông báo công khai cho toàn thể hội chúng ít nhất **hai (2) tuần** trước ngày khai hội.
4. **Chủ Tọa:** Mục sư Quản nhiệm đương nhiên là Chủ Tọa của Hội Đồng Thường Niên. Trong trường hợp Hội Thánh khuyết Quản nhiệm, Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ban Điều Hành sẽ chủ tọa cùng với sự tham vấn hoặc hiện diện của đại diện Giáo Hạt.

Khoản 4: Hội Đồng Bất Thường (Special Church Conference or Special Membership Meeting)

1. **Thẩm Quyền Triệu Tập:** Mục sư Quản nhiệm và Ban Điều Hành có thẩm quyền triệu tập Hội Đồng Bất Thường để thảo luận và biểu quyết các vấn đề khẩn cấp hoặc quan trọng của Hội Thánh không thể chờ đến Hội Đồng Thường Niên.
2. **Thông Báo:** Quyết định tổ chức phải được thông báo công khai cho hội chúng biết ít nhất **một (1) tuần** trước ngày họp (trừ khi luật pháp tiểu bang hoặc nội quy cụ thể yêu cầu thời gian thông báo dài hơn). Thông báo phải nêu rõ mục đích của buổi họp.
3. **Chủ Tọa:** Mục sư Quản nhiệm đương nhiên là Chủ tọa của Hội Đồng Bất Thường. Trong trường hợp Hội Thánh không có Quản nhiệm, Chủ tịch Ban Điều Hành hoặc một người được Giáo Hạt Trưởng chỉ định sẽ chủ tọa.

Khoản 5: Hội Đồng Bồi Linh (Spiritual Development Conference)

1. **Mục Đích:** Nhằm gây dựng đời sống đức tin sâu nhiệm, hâm nóng lòng kính yêu Chúa, và trang bị kỹ năng phục vụ cho tín hữu.
2. **Tổ Chức:** Mục sư Quản nhiệm và Ban Điều Hành chịu trách nhiệm lên kế hoạch và tổ chức các kỳ Hội Đồng Bồi Linh tùy theo nhu cầu tâm linh và khả năng nguồn lực của Hội Thánh.

Khoản 6: Quy Trình Đề Cử và Bầu Cử Ban Điều Hành

- Ủy Ban Đề Cử:** Ủy Ban Đề Cử phải được thành lập ít nhất **hai (2) tháng** trước Hội Đồng Thường Niên. Ủy ban có trách nhiệm phỏng vấn và xác minh tư cách thuộc linh của tất cả ứng viên (Trưởng Lão, Chấp Sự, và các chức viên khác) dựa trên tiêu chuẩn Kinh Thánh (1 Ti-mô-thê 3, Tít 1) và Hiến Chương.
- Niêm Yết Danh Sách:** Danh sách ứng viên phải được niêm yết công khai cho hội chúng ít nhất **hai (2) tuần** trước ngày bầu cử để hội chúng cầu nguyện và phản hồi.
- Thể Thức Bầu Cử:
 - Tất cả các chức vụ Trưởng Lão và Ban Điều Hành (Governance Authority) nên được bầu bằng phiếu.
 - Người đắc cử phải tối thiểu đạt được đa số phiếu (trên 50% số phiếu hợp lệ) của các tín hữu chính thức (thành viên) hiện diện.
 - Trong trường hợp chỉ có một ứng viên cho một chức vụ, hội chúng có thể biểu quyết bằng cách giơ tay hoặc đồng thuận chung (nếu nội quy hội thánh cho phép).
- Vắng Mặt:** Hội Thánh có thể không chấp nhận bầu cử qua ủy quyền (proxy) hoặc bầu cử vắng mặt, trừ khi luật pháp tiểu bang bắt buộc hoặc có quy định đặc biệt trong trường hợp bất khả kháng được Ban Điều Hành chấp thuận trước.

Khoản 7: Quy Tắc Nghị Sự (Rules of Order/ Kỷ Luật và Trật Tự Hội Đồng)

- Tư Cách Đại Biểu:** Mọi phát biểu trong Hội Đồng phải giữ tinh thần hòa nhã, xây dựng và tôn trọng lẫn nhau (Ê-phê-sô 4:29). Chủ tọa có quyền dừng quyền phát biểu của đại biểu nếu vi phạm nguyên tắc này.
- Giới Hạn Phát Biểu:** Để đảm bảo trật tự, mỗi đại biểu chỉ được phát biểu tối đa **hai (2) lần** về cùng một vấn đề, mỗi lần không quá **ba (3) phút**, trừ khi được Hội Đồng cho phép thêm.
- Vận Động:** Mọi hình thức vận động hành lang (campaigning) hoặc chia rẽ phiếu bầu đều bị nghiêm cấm để giữ sự hiệp một trong Thánh Linh.

Khoản 8: Quy Trình Đề Trình Đề Nghị

- Thành viên muốn đưa đề nghị ra thảo luận tại Hội Đồng Thường Niên nên gửi văn bản cho Thư Ký Ban Điều Hành ít nhất **ba (3) tháng** trước ngày họp.
- Ban Điều Hành có trách nhiệm xem xét, cầu nguyện và quyết định có đưa đề nghị đó vào chương trình nghị sự hội đồng hay không. Nếu từ chối, Ban Điều Hành phải giải thích lý do cho người đề nghị.

ĐIỀU 2: MỜI VÀ LƯU QUẢN NHIỆM

(Chi tiết hóa cho Tiểu Mục III.B Điều 2)

Khoản 1: Quy Trình Mời Quản Nhiệm (Pastor Search)

- Ủy Ban Tuyển Mực Sư:** Khi Hội Thánh khuyết Quản nhiệm, Ban Điều Hành sẽ bầu ra một Ủy Ban Tìm Kiếm (Search Committee) bao gồm đại diện của Ban Điều Hành và các ban ngành đại diện cho hội chúng. Ủy ban này phải làm việc chặt chẽ với Giáo Hạt Trưởng.
- Tiến Cử và Thẩm Định:** Ủy ban chỉ được xem xét các ứng viên đã được Giáo Hạt Trưởng giới thiệu hoặc chấp thuận về mặt giáo phẩm và tư cách đạo đức.
- Biểu Quyết:** Sau khi ứng viên giảng lời Chúa và tiếp xúc với hội chúng, Hội Thánh sẽ tổ chức Hội Đồng Bất Thường để bỏ phiếu tín nhiệm. Việc mời Quản nhiệm cần sự đồng thuận cao, tối thiểu

51% [hoặc % tùy Hội Thánh chọn] số phiếu của các thành viên chính thức hiện diện.

Khoản 2: Tái Bổ Nhiệm và Từ Nhiệm

1. **Tái Bổ Nhiệm:** Nếu nhiệm kỳ được quy định có thời hạn, việc tái bổ nhiệm sẽ do Ban Điều Hành đề xuất và hội chúng biểu quyết.
2. **Chấm Dứt Chức Vụ:** Nếu Hội Thánh hoặc Quản nhiệm muốn chấm dứt chức vụ, phải thông báo bằng văn bản cho Giáo Hạt Trưởng và bên liên quan ít nhất **sáu (6) tháng** trước ngày kết thúc, trừ trường hợp kỷ luật hoặc khẩn cấp.

Khoản 3: Nhân Sự Mục Vụ Được Cấp Phép Phục Vụ Các Hội Chúng Mục Vụ

1. **Sự Mời Gọi và Bổ Nhiệm:** Một Mục Sư Cộng Tác, Mục Sư Phụ Tá, Mục Sư Đặc Trách Mục Vụ Tiếng Anh, hoặc nhân sự mục vụ được cấp phép khác có thể được Hội Thánh mời gọi theo các quy định của Giáo Hạt và được bổ nhiệm với sự hợp tác của Mục Sư Giáo Hạt Trưởng.
2. **Bản Chất Phục Vụ:** Các nhân sự mục vụ này có thể được ủy thác trách nhiệm chặn bầy thực tiễn và trọng yếu đối với hội chúng hoặc với mục vụ được giao phó cho họ, bao gồm việc giảng luận, môn đồ hóa, tư vấn, thăm viếng, giám sát mục vụ và phát triển lãnh đạo, dưới sự giám sát tổng quát của Ban Trưởng Nhiệm hoặc Ban Điều Hành.
3. **Không Có Tư Cách Trưởng Lão Tự Động:** Không một nhân sự mục vụ nào tự động được xem là một Trưởng Lão chỉ dựa trên giấy phép, chức danh, hoặc sự phân công mục vụ.
4. **Lộ Trình Tiến Đến Chức Vụ Trưởng Lão:** Nếu một nhân sự mục vụ với giấy phép (licensed worker) là một người nam đủ tiêu chuẩn theo Kinh Thánh và Hội Thánh nhận định rằng vị ấy được kêu gọi để chia sẻ sự giám sát cai quản và chặn bầy cho toàn bộ Hội Thánh, vị ấy có thể được giới thiệu để được làm Trưởng Lão thông qua cùng một tiến trình khảo hạch, đề cử và xác nhận của hội chúng như được quy định tại Tiểu Mục III.B, Điều 3.
5. **Trong các Hội Thánh có nhiều mục sư hoặc nhiều hội chúng:** Ban Điều Hành phải duy trì một kế hoạch trách nhiệm mục vụ bằng văn bản, trong đó xác định rõ:
 - hội chúng hoặc mục vụ được ủy thác cho từng mục sư;
 - hệ thống báo cáo và trách nhiệm giải trình;
 - trách nhiệm đối với quy trình tiếp nhận thành viên, chuẩn bị báp-têm, và chăm sóc mục vụ;
 - cách thức đệ trình các kiến nghị liên quan đến kỷ luật, giáo lý, nhân sự và ngân sách; và
 - nếu nhân sự mục vụ này không phải là Trưởng Lão, thì họ tham dự thế nào trong các cuộc họp lãnh đạo: với quyền chỉ phát biểu (voice only), hay với quyền phát biểu và quyền bỏ phiếu hành chính, vào những chỗ được cho phép tham dự theo cấu trúc hành chính đã được Ban Điều Hành thông qua.

ĐIỀU 3: NHIỆM KỲ VÀ TIÊU CHUẨN CHỨC VIÊN

(Chi tiết hóa cho Tiểu Mục III.B Điều 3 & 4)

Khoản 1: Nhiệm Kỳ Phục Vụ của Trưởng Lão và Ban Điều Hành

1. **Nguyên Tắc Phục Vụ:** Phù hợp với quy chế của Giáo Hạt, chức vụ Trưởng Lão (và thành viên Ban Điều Hành) không bị giới hạn bởi nhiệm kỳ hành chính cố định. Các Trưởng Lão phục vụ liên tục miễn là họ duy trì phẩm chất đạo đức theo Kinh Thánh, trung thành với giáo lý, và phục vụ kết quả (1 Ti-mô-thê 3; Tít 1).
2. **Đánh Giá Tiêu Chuẩn Kinh Thánh Hàng Năm (Annual Biblical-Qualification Review):** Để đảm bảo sự tín nhiệm, trách nhiệm giải trình, và hiệp một trong Hội Thánh, tại mỗi kỳ Hội Đồng Thường Niên, hội chúng sẽ đánh giá từng thành viên Ban Trưởng Nhiệm đương nhiệm thông

qua phiếu đánh giá tiêu chuẩn Kinh Thánh có ký tên, theo các quy định sau:

- **Hình Thức Phiếu Bầu:** Phiếu bầu sẽ đặt câu hỏi về các tiêu chuẩn Kinh Thánh đối với từng Trưởng Lão (1 Ti-mô-thê 3:1-7; Tít 1:5-9; 1 Phi-e-rơ 5:1-4) và cung cấp ba lựa chọn: (a) Đủ Tiêu Chuẩn, (b) Không Đủ Tiêu Chuẩn, hoặc (c) Không Có Ý Kiến. Phiếu phải dành khoảng trống để ghi rõ lý do không đủ tiêu chuẩn dựa trên Kinh Thánh.
 - **Chỉ Tính Phiếu Có Ký Tên:** Chỉ những phiếu có ký tên mới được đếm. Phiếu chọn "Không Đủ Tiêu Chuẩn" mà không ghi rõ lý do dựa trên Kinh Thánh, và phiếu không ký tên, sẽ không được tính vào tỷ lệ quy định cho Trưởng Lão đó. Các phiếu "Không Có Ý Kiến" cũng sẽ không được tính vào tỷ lệ này.
 - **Thu và Kiểm Phiếu:** Phiếu bầu nên được nộp trong phong bì dán kín. Việc kiểm phiếu sẽ do Ban Điều Hành thực hiện cùng với ít nhất hai (2) thành viên được chọn từ hội chúng cho mục đích này.
 - **Tỷ Lệ Quy Định:** Nếu có từ hai mươi phần trăm (20%) trở lên số phiếu hợp lệ, có ký tên và có bày tỏ ý kiến (tức là loại trừ phiếu "Không Có Ý Kiến") và đánh giá "Không Đủ Tiêu Chuẩn" đối với một Trưởng Lão, Trưởng Lão đó sẽ tạm ngưng chức vụ và bước vào tiến trình rà soát và tham vấn với Ban Trưởng Nhiệm và Giáo Hạt Trưởng. (Ghi chú: Mỗi Hội Thánh có thể điều chỉnh tỷ lệ này trong nội quy riêng của mình; 20% là mức mặc định được đề nghị cho các loại phiếu có ký tên và có nêu lý do.)
 - **Tiến Trình Rà Soát:** Ban Điều Hành, với sự tham vấn cùng Giáo Hạt Trưởng nếu cần, sẽ đánh giá sự hợp lệ và cơ sở Kinh Thánh của các mối quan ngại được nêu ra. Nếu các quan ngại này có cơ sở, Ban Điều Hành với sự tham vấn cùng Giáo Hạt Trưởng sẽ quyết định biện pháp xử lý thích hợp, có thể bao gồm kế hoạch cải thiện, tạm nghỉ, phân công lại nhiệm vụ, hoặc bãi nhiệm theo các quy định về kỷ luật (Quy Chế Giáo Hạt III.B, Điều 3, Khoản 3.D). Nếu các quan ngại này không có cơ sở, Trưởng Lão đó sẽ tiếp tục thi hành đầy đủ chức vụ.
 - **Bảo Mật:** Kết quả chỉ được thông báo cho hội chúng dưới hình thức tóm tắt: hoặc là tất cả các thành viên Ban Điều Hành đã được tái xác nhận, hoặc là một tiến trình rà soát đang được tiến hành. Số phiếu bầu cá nhân, những quan ngại cụ thể, và nội dung chi tiết của phiếu bầu phải được bảo mật hoàn toàn trong phạm vi nhóm kiểm phiếu và Ban Điều Hành.
 - **Tinh Thần Phục Hồi:** Tinh thần của tiến trình rà soát này là sự phục hồi và chăm sóc mục vụ (Ga-la-ti 6:1), chứ không phải là biện pháp trừng phạt. Tạm ngưng chức vụ là bước khởi đầu của một tiến trình chăm sóc, chứ không phải là một phán quyết có tội.
3. **Các Chức Viên Hành chính:** Các chức vụ Thư Ký và Thủ Quỹ (nếu không phải là Trưởng Lão) có nhiệm kỳ là **một (1) năm** và được bầu chọn (hoặc bổ nhiệm lại) tại Hội Đồng Thường Niên.

Khoản 2: Sự Công Nhận Nhân Sự Mục Vụ là Trưởng Lão

1. **Điều Kiện Tiến Cử:** Một nhân sự mục vụ có giấy phép (licensed pastoral staff member) chỉ có thể được công nhận là một Trưởng Lão nếu vị ấy:
 - đáp ứng các tiêu chuẩn của Kinh Thánh dành cho Trưởng Lão;
 - thể hiện sự vững vàng về giáo lý, sự trưởng thành thuộc linh, và chứng minh kết quả trong mục vụ;
 - được khảo hạch bởi Ban Điều Hành hoặc Ban Trưởng Nhiệm;

- được đệ trình trước hội chúng theo các quy trình bầu cử của Hội Thánh; và
 - được xác nhận qua sự bỏ phiếu của hội chúng như được quy định trong nội quy này.
2. **Vị Thế Bình Đẳng Sau Khi Được Xác Nhận:** Sau khi được hội chúng xác nhận hợp lệ với tư cách là một Trưởng Lão, nhân sự mục vụ đó sẽ phục vụ như một Trưởng Lão với những nhiệm vụ thuộc linh, trách nhiệm giải trình, và thẩm quyền cai quản như các thành viên khác trong Ban Trưởng Nhiệm, trừ khi có những giới hạn khác do pháp lý mà Hội Thánh đã thông qua.
 3. **Sự Phục Vụ Trước Khi Được Xác Nhận:** Trước khi có sự xác nhận đó, nhân sự mục vụ có thể tham dự các cuộc họp lãnh đạo khi được mời, có thể trình bày báo cáo và kiến nghị, và có thể gánh vác trách nhiệm mục vụ được ủy thác, nhưng họ không được thực thi thẩm quyền cai quản của một Trưởng Lão hoặc bỏ phiếu trong những vấn đề được dành riêng cho Ban Trưởng Nhiệm hoặc Ban Điều Hành.

Khoản 3: Nhiệm Kỳ và Tiêu Chuẩn Chấp Sự

1. Ngoài các tiêu chuẩn Kinh Thánh trong 1 Ti-mô-thê 3:8-13, ứng viên Chấp sự phải là thành viên chính thức của Hội Thánh ít nhất **mười hai (12) tháng** và trung tín trong các sinh hoạt và trách nhiệm với Hội Thánh.
2. Để tránh xung đột lợi ích và tập trung quyền lực, các thành viên trong cùng một gia đình (vợ/chồng/con cái) không nên cùng lúc phục vụ trong Ban Điều Hành hoặc giữ các chức vụ kiểm soát tài chính (Thủ Quỹ và Thư Ký).
3. Nhiệm kỳ của Chấp sự là hai (2) năm (tùy theo quy định của Hội Thánh) và có thể được tái cử.
4. Để bảo đảm tính liên tục, các nhiệm kỳ nên được sắp xếp xen kẽ cho mỗi năm chỉ bầu lại một phần số lượng thành viên.

Khoản 4: Đào Tạo Nhân Sự và Nghỉ Sa-Bát

1. Để tạo cơ hội cho nhân sự mới, bồi dưỡng tâm linh và tái tạo năng lực, một chức viên không nên phục vụ quá sáu (6) năm liên tiếp ở cùng một chức vụ, sau đó nên nghỉ ít nhất một năm. Đây là thời gian biệt riêng để nghỉ ngơi trước khi được tái cử, không phải là sự chấm dứt chức vụ.
2. Để kích lệ sự học hỏi và tươi mới thuộc linh lâu dài, Mục sư Quản nhiệm (và nhân sự trọn thời gian) sau mỗi bảy (7) năm phục vụ liên tục tại Hội Thánh có thể đệ trình đơn xin nghỉ Sabbatical (thường từ 1 đến 3 tháng) để nghiên cứu, cầu nguyện hoặc nghỉ ngơi. Kế hoạch này cần được Ban Điều Hành phê duyệt dựa trên nhu cầu của Hội Thánh và kế hoạch của Mục sư.

ĐIỀU 4: TÀI CHÍNH VÀ QUẢN TRỊ

(Chi tiết hóa cho Tiểu Mục III.A Điều 9 & 13)

Khoản 1: Kiểm Soát Tài chính

1. **Nguyên Tắc Hai Chữ Ký:** Mọi chi phiếu hoặc lệnh chi tiền của Hội Thánh đều phải có ít nhất **hai (2) chữ ký** của những người được ủy quyền (thường là Thủ Quỹ và một thành viên Ban Điều Hành, không nhất thiết là Mục sư Quản nhiệm).
2. **Đếm Tiền:** Tiền dâng hiến hàng tuần phải được đếm ngay tại Hội Thánh bởi ít nhất **hai (2) người** không cùng gia đình, và phải lập phiếu đếm tiền có chữ ký xác nhận trước khi giao cho Thủ Quỹ.
3. **Báo Cáo:** Thủ Quỹ phải lập báo cáo thu chi hàng tháng gửi cho Ban Điều Hành. Báo cáo tài chính năm phải được niêm yết cho hội chúng xem trước Hội Đồng Thường Niên.

Khoản 2: Kiểm Toán Nội Bộ

1. Mỗi năm, Ban Điều Hành phải chỉ định một Ủy Ban Kiểm Soát Tài chính gồm ít nhất **ba (3) thành**

viên am hiểu về kế toán và không nằm trong Ban Điều Hành đương nhiệm hay gia đình của Thủ Quỹ.

2. Ủy ban này có trách nhiệm kiểm tra sổ sách, chứng từ ngân hàng và quy trình thu chi, sau đó báo cáo kết quả (xác nhận sự chính xác hoặc nêu các sai sót) cho Hội Đồng Thường Niên.
3. **Quy Trình:** Quy trình kiểm toán sẽ tuân theo các hướng dẫn và danh mục kiểm tra cụ thể được quy định trong **Phụ lục F (Appendix F)** của "Cẩm Nang Tài chính dành cho Thủ Quỹ Hội Thánh" (Church Treasurer Finance Manual) của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp.

Khoản 3: Đóng Góp cho Giáo Hạt

1. Thể hiện tinh thần hiệp một và trách nhiệm chung, Hội Thánh cam kết dâng hiến theo quy định của Giáo Hạt tổng thu nhập của Hội Thánh cho Quỹ Điều Hành Giáo Hạt.
2. Các khoản dâng hiến cho truyền giáo (Quỹ Đại Mạng Lành) phải được chuyển về Văn Phòng Tổng Hội trước ngày 10 của tháng kế tiếp.

ĐIỀU 5: QUYỀN LỢI NHÂN SỰ MỤC VỤ

(Chi tiết hóa cho Tiểu Mục III.B Điều 5)

Khoản 1: Nghỉ Phép Thường Niên (Vacation)

1. Để tái tạo sức lực phục vụ, nhân sự mục vụ trọn thời gian được hưởng chế độ nghỉ phép có lương dựa trên thâm niên phục vụ trong Giáo Hạt
 - Dưới 1 năm: **1 tuần.**
 - Từ 1 đến 5 năm: **2 tuần.**
 - Từ 6 đến 15 năm: **3 tuần.**
 - Từ 16 năm trở lên: **4 tuần.**

Khoản 2: Lương Bổng và Phúc Lợi

1. Ban Điều Hành có trách nhiệm xem xét lại lương bổng và phúc lợi cho Mục sư và nhân sự hàng năm, dựa trên khả năng tài chính của Hội Thánh và mức sinh hoạt phí tại địa phương, nhằm đảm bảo nhân sự có thể "sống bởi Tin Lành" (1 Cô-rinh-tô 9:14). Giáo Hạt đề nghị lương bổng tối thiểu nên tương đương các giáo viên dạy học trong vùng.

ĐIỀU 6: THÀNH VIÊN VÀ CÁC THÁNH LỄ

(Chi tiết hóa cho Tiểu Mục III.B Điều 6)

Khoản 1: Điều Kiện Thành Viên Chính Thức

1. Thành viên chính thức có quyền bầu cử và ứng cử là người:
 - Đã chịu lễ Báp-tem.
 - Từ **16 tuổi** trở lên (để bầu cử) và **21 tuổi** trở lên (để có thể được đề cử vào chức vụ lãnh đạo).
 - Đã hoàn tất lớp giáo lý thành viên và cam kết tuân thủ Lời Chúa trong Kinh Thánh phản ánh qua Tuyên Ngôn Đức Tin và Nội Quy của Hội Thánh.
 - Sinh hoạt thường xuyên và trung tín tại Hội Thánh ít nhất **ba (3) đến sáu (6) tháng.**
 - Được Ủy Ban Thành Viên Hội Thánh (Committee on Membership) chính thức chấp thuận và ghi tên vào danh sách thành viên.

Khoản 2: Hôn Nhân và Gia Đình

1. **Lễ Cưới:** Mục sư Quản nhiệm chỉ cử hành hôn lễ tại Hội Thánh cho các cặp đôi gồm một nam và một nữ (theo định nghĩa Kinh Thánh về hôn nhân), cùng đức tin, và đã hoàn tất khóa tư vấn tiền

hôn nhân do Hội Thánh quy định.

2. **Ly Dị và Tái Hôn:** Hội Thánh tuân thủ lập trường của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp về ly dị và tái hôn. Các trường hợp phức tạp cần được tham vấn với Ban Điều Hành để có hướng dẫn và chăm sóc mục vụ phù hợp trước khi thực hiện bất kỳ nghi lễ nào.

ĐIỀU 7: TỔ CHỨC VÀ TRUYỀN GIÁO

(Chi tiết hóa cho Tiểu Mục III.B Điều 10)

Khoản 1: Hội Đồng Truyền Giáo

1. Hội Thánh sẽ tổ chức **Hội Đồng Truyền Giáo (Missions Conference)** hàng năm để khích lệ tinh thần truyền giáo, cập nhật thông tin từ các cánh đồng, và kêu gọi hứa dâng cho Quĩ Đại Mạng Lịnh (Faith Promise).

Khoản 2: Sự Độc Lập Chính Trị

Để duy trì sự hiệp một trong thân thể Đấng Christ và tập trung vào sứ mạng Phúc Âm:

1. Hội Thánh không tham gia, ủng hộ hay đại diện cho bất kỳ đảng phái chính trị nào.
2. Không treo cờ quốc gia của bất kỳ nước nào trong nơi thờ phượng hoặc khuôn viên Hội Thánh (trừ trường hợp đặc biệt được Ban Điều Hành cho phép vì lý do lịch sử hoặc văn hóa cụ thể nhưng không được gây chia rẽ).

[Chấm dứt bản thảo 1.2d April 2026 – nếu có câu hỏi xin dùng chat bot ở <https://bit.ly/brc-info> ; nếu có đề xuất thay đổi, xin dùng mẫu đơn tại <https://vayhub.us/hoidong>]